

**BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
TỈNH QUẢNG NAM**

BẢN TIN

Cải Cách Hành Chính

Số 14/2019





BẢN TIN

Cải Cách Hành Chính

SỐ 14/2019

TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG:

Ông Trần Anh Tuấn
Giám đốc Sở Nội vụ
Ủy viên Ban Chỉ đạo CCHC
tỉnh Quảng Nam

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY:

Phòng Cải cách hành chính,
Sở Nội vụ

ĐỊA CHỈ:

Số 268 Trưng Nữ Vương,
TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

ĐIỆN THOẠI:

02353.833.199

EMAIL:

cchcquangnam@gmail.com

WEBSITE:

cchc.quangnam.gov.vn

Tập trung vào vấn đề tinh gọn bộ máy, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền

Ủy ban Pháp luật tán thành đề nghị của Chính phủ là chỉ sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, trong đó tập trung vào vấn đề tinh gọn bộ máy, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và rà soát lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các thiết chế hành chính nhà nước.

Trang 03

Tuyên Quang tạo bút phá về chỉ số năng lực cạnh tranh

Sau 5 năm nỗ lực cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, thu hút các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội, Tuyên Quang từ một tỉnh có năng lực cạnh tranh thấp nhất đã vươn lên đứng trong top khá cả nước, xếp thứ 34 trong 63 tỉnh, thành phố, tăng năm bậc so với năm trước.

Trang 17

Sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng

Ngày 17.4, Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổ chức hội nghị trực tuyến toàn tỉnh tập huấn nghiệp vụ công tác tổ chức xây dựng Đảng năm 2019 cho đội ngũ cán bộ chủ chốt của tỉnh. Tại điểm cầu của tỉnh, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Phan Việt Cường cùng các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy đến dự.

Trang 35

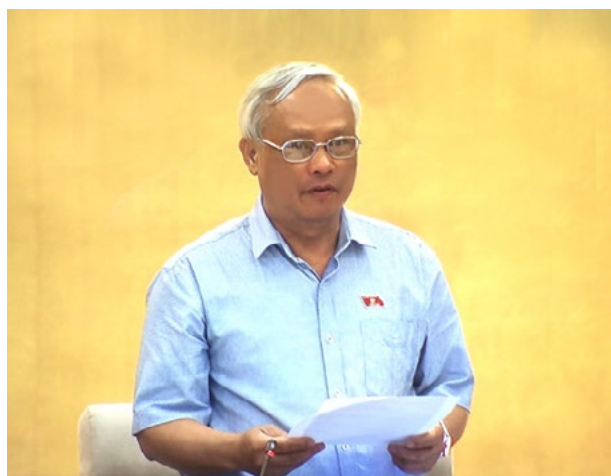
Tăng lương, tinh giản biên chế và hiệu quả công việc

Tăng lương cho một bộ máy quản lý hành chính quá cồng kềnh, kém hiệu quả đang tạo những áp lực vô cùng lớn cho tài chính quốc gia.

Trang 38

1/ Tập trung vào vấn đề tinh gọn bộ máy, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền

Ủy ban Pháp luật tán thành đề nghị của Chính phủ là chỉ sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, trong đó tập trung vào vấn đề tinh gọn bộ máy, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và rà soát lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các thiết chế hành chính nhà nước.



Phó Chủ tịch Quốc hội Uông Chu Lưu điều hành phiên họp. Ảnh: VGP/Nguyễn Hoàng

Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương được Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) xem xét, cho ý kiến tại phiên họp thứ 33 diễn ra vào chiều 18/4.

Luật sửa đổi, bổ sung dự kiến sửa đổi, bổ sung 4 điều của Luật Tổ chức Chính phủ và 23 điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung này được xây dựng gồm 3 Điều, trong đó Điều 1 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ; Điều 2 sửa đổi, bổ sung một số điều của

Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Điều 3 hiệu lực thi hành.

Dự án Luật được xây dựng với mục tiêu thể chế hóa các chủ trương của Đảng, trọng tâm là Nghị quyết số 18-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 Khóa XII, thực hiện Nghị quyết số 56/2017/QH14 của Quốc hội về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm sự phù hợp với các quy định của Hiến pháp năm 2013.

Đồng thời, hoàn thiện các quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng và cơ cấu tổ chức của chính quyền địa phương, khắc phục các hạn chế, bất cập, tạo cơ sở pháp lý cho việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn hợp lý, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm sự thống nhất, thông suốt của bộ máy hành chính nhà nước; phù hợp với yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN, thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Theo Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân, việc xây dựng và ban hành luật là cần thiết vì qua gần 3 năm triển khai thực hiện, bên cạnh các kết quả đã đạt được, một số quy định hiện hành của 2 Luật cần được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với chủ trương, định hướng của Đảng và đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra.

Cụ thể, đối với Luật Tổ chức Chính phủ, việc giao Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện làm giảm tính chủ động của địa phương trong việc tổ chức và thành lập các

cơ quan chuyên môn phù hợp với điều kiện, đặc điểm đặc thù ở mỗi địa phương.

Cùng với đó, việc giao Chính phủ có thẩm quyền quyết định biên chế công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước hạn chế tính chủ động và chưa đề cao được trách nhiệm của người đứng đầu Chính phủ (thực tế hiện nay Thủ tướng Chính phủ đang quyết định giao và điều chỉnh biên chế công chức).

Nội dung quy định thẩm quyền của Bộ trưởng, Thủ tướng cơ quan ngang Bộ trong việc bổ nhiệm, biệt phái, điều động, luân chuyển, kỷ luật, cho từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ, công chức tại Luật Tổ chức Chính phủ chưa phù hợp với một số các quy định của Đảng và của pháp luật về cán bộ, công chức hiện nay.

Thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ theo quy định hiện hành vẫn còn bị hạn chế trong việc quyết định thí điểm thành lập các tổ chức thuộc cơ cấu bên trong của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ cấu bên trong của UBND, cơ quan chuyên môn thuộc UBND, đơn vị sự nghiệp công lập, làm cơ sở để thử nghiệm các mô hình quản lý mới, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, cải cách công vụ, công chức, nhằm phục vụ nhân dân tốt hơn.

Đối với Luật Tổ chức chính quyền địa phương, một số quy định của Luật về phân định thẩm quyền, phân quyền, phân cấp, ủy quyền chưa được quy định rõ, nhất là chủ thể thực hiện ủy quyền gây khó khăn trong việc áp dụng và hạn chế hoạt động của chính quyền

địa phương các cấp. Luật chưa có quy định để tạo cơ sở cho các luật chuyên ngành quy định cụ thể các nhiệm vụ, quyền hạn không được phân cấp, ủy quyền nhằm tránh việc phân cấp, ủy quyền tràn lan, làm giảm hiệu quả quản lý nhà nước ở địa phương.

Việc tăng số lượng Phó Chủ tịch HĐND cấp tỉnh, cấp huyện chưa phù hợp với tình hình tổ chức, hoạt động của chính quyền địa phương; việc quy định số lượng Phó Trưởng ban của HĐND cấp tỉnh, cấp huyện hoạt động chuyên trách đã làm tăng biên chế của chính quyền địa phương trong bối cảnh cả nước thực hiện Nghị quyết của Trung ương về tinh giản biên chế.

Ở cấp xã, việc thực hiện quy định của Luật về số lượng Phó Chủ tịch UBND theo phân loại hành chính cơ bản phù hợp với cấp tỉnh, cấp huyện, song đã làm giảm số lượng Phó Chủ tịch UBND cấp xã loại 2, loại 3 chỉ còn 1 Phó Chủ tịch, gây khó khăn trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp xã.

Việc không thành lập Tổ đại biểu HĐND cấp xã là chưa phù hợp với thực tế hoạt động của HĐND cấp xã, nhất là trong triển khai thực hiện nhiệm vụ giám sát và hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND cấp xã tại các thôn, tổ dân phố theo từng đơn vị bầu cử đại biểu HĐND trên địa bàn cấp xã.

Ngoài ra, Luật không quy định thẩm quyền phê duyệt kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cấp xã là chưa phù hợp. Thực tế cho thấy, UBND cấp xã vẫn phải đề ra kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm trên địa bàn trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch của cấp trên

và nghị quyết của cấp ủy đảng cùng cấp. Vì vậy, nhiều địa phương vẫn đề nghị bổ sung quy định thẩm quyền của UBND cấp xã xây dựng trình HĐND cấp xã thông qua để trình UBND cấp huyện phê duyệt kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cấp xã trước khi triển khai thực hiện.

Quy định của Luật về cơ cấu tổ chức của chính quyền địa phương cấp huyện, cấp xã ở hải đảo như các đơn vị hành chính trong đất liền là chưa phù hợp với các đặc thù, đặc điểm khác biệt của các đơn vị hành chính ở hải đảo.



*Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật của Quốc hội Nguyễn Khắc Định báo cáo tại phiên họp.
Ảnh: VGP/Nguyễn Hoàng*

Đại diện cơ quan thẩm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật của Quốc hội Nguyễn Khắc Định cho biết, Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII) một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Kế hoạch số 07-KH/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành

chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đã nêu nhiều nhiệm vụ, giải pháp để tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hệ thống chính trị, trong đó có tổ chức bộ máy của Chính phủ và chính quyền địa phương.

Vì vậy, Ủy ban Pháp luật tán thành việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương nhằm kịp thời thể chế hóa Nghị quyết của Đảng, của Quốc hội, đồng thời khắc phục những vướng mắc, bất cập trong quá trình thi hành luật thời gian qua.

Nội dung dự án Luật cơ bản phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Luật với hệ thống pháp luật; tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

Hồ sơ, tài liệu về dự án Luật được cơ quan chủ trì soạn thảo chuẩn bị nghiêm túc, kỹ lưỡng, bảo đảm đúng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đủ điều kiện trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, cho ý kiến.

Về phạm vi sửa đổi, bổ sung của dự thảo Luật, Ủy ban Pháp luật tán thành đề nghị của Chính phủ trong lần này là chỉ sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, trong đó tập trung vào vấn đề tinh gọn bộ máy, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và rà soát lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các thiết chế hành chính nhà nước. Đối với những

nội dung khác được đề cập trong Nghị quyết của Đảng, của Quốc hội thì có thể được cụ thể hóa, thể chế hóa bằng các văn bản dưới luật, các chương trình, đề án và trong quá trình đổi mới hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, chính quyền địa phương...

Tuy nhiên, qua rà soát, Ủy ban Pháp luật đề nghị Chính phủ tiếp tục nghiên cứu, giải trình rõ trong các nội dung, thứ nhất, Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 56/2017/QH14 đã đề ra nhiệm vụ tiếp tục nghiên cứu, kiện toàn cơ cấu tổ chức của Chính phủ theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, năng động.

Trong đó, cần điều chỉnh hợp lý chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ; tiến hành rà soát, chuyển một số nhiệm vụ mà các Bộ, ngành, cơ quan nhà nước không cần thiết phải thực hiện cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đảm nhận; xã hội hóa dịch vụ công, đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện cải cách thủ tục hành chính, Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử, đổi mới phương thức làm việc, giảm hội họp, giảm giấy tờ hành chính,...

Đồng thời đề nghị làm rõ chức năng, nhiệm vụ, tính chất và yêu cầu hoạt động của các cơ quan thuộc Chính phủ phù hợp với đặc thù công việc để xác định mô hình tổ chức thích hợp, không áp dụng mô hình tổ chức như của các Bộ theo đúng yêu cầu của Quốc hội được xác định trong Nghị quyết

số 56/2017/QH14. Về phân quyền, phân cấp giữa trung ương và địa phương, Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương mới chỉ quy định mang tính nguyên tắc về quan hệ giữa Chính phủ và chính quyền địa phương mà chưa có những quy định cụ thể về phân quyền, phân cấp, ủy quyền.

Vấn đề đặt ra là làm thế nào để Chính phủ thực hiện được nhiệm vụ thống nhất quản lý nhà nước trên phạm vi toàn quốc mà vẫn bảo đảm quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương trong phạm vi được phân quyền, phân cấp. Đây cũng là vấn đề mà Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 56/2017/QH14 đặt ra cần tiếp tục nghiên cứu, thể chế hóa chủ trương, định hướng nêu trên để bổ sung vào nội dung sửa đổi, bổ sung hai luật này và các luật có liên quan.



Toàn cảnh phiên họp. Ảnh: VGP/Nguyễn Hoàng

Ông Nguyễn Khắc Định cũng cho biết, có ý kiến trong Ủy ban Pháp luật cho rằng, mô hình tổ chức chính quyền địa phương trong Luật Tổ chức chính quyền địa phương còn quy định tương đối đồng nhất giữa các loại

đơn vị hành chính, chưa có sự phân biệt giữa các đơn vị hành chính ở nông thôn, hải đảo và đô thị; nhiều trường hợp còn có tư tưởng bình quân, cào bằng. Vì vậy, đề nghị dự thảo Luật cần có những quy định mang tính linh hoạt hơn, để trường hợp cần thiết, Quốc hội có thể cho phép áp dụng thí điểm mô hình chính quyền địa phương phù hợp ở từng loại đơn vị hành chính.

Về những nội dung sửa đổi, bổ sung trong Luật Tổ chức Chính phủ, Tờ trình của Chính phủ đề nghị sửa đổi 4 điều (Điều 23, Điều 28 và Điều 34, Điều 40) của Luật Tổ chức Chính phủ. Về nội dung này, đa số ý kiến trong Ủy ban Pháp luật tán thành việc sửa đổi, bổ sung Điều 23 của Luật Tổ chức Chính phủ theo hướng Chính phủ quy định khung số lượng cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện và quy định về tiêu chí thành lập, số lượng biên chế tối thiểu, số lượng lãnh đạo cấp phó tối đa của một tổ chức thuộc cơ cấu tổ chức của Bộ, ngành, chính quyền địa phương.

Quy định như vậy đã quán triệt tinh thần của Trung ương là đẩy mạnh phân cấp và tạo sự chủ động, linh hoạt cho địa phương. Tuy nhiên, cũng có ý kiến trong Ủy ban Pháp luật cho rằng, theo quy định tại khoản 3 Điều 23 của Luật Tổ chức Chính phủ hiện hành, Chính phủ hoàn toàn có cơ sở để quy định vấn đề này và trên thực tế Chính phủ vẫn đang thực hiện mà không có vướng mắc gì.

Có ý kiến cho rằng, khoản 4a Điều 28 quy định việc hình thành tổ chức hành chính căn cứ vào số lượng biên chế tối thiểu là chưa

thực sự phù hợp. Về nguyên tắc, việc hình thành tổ chức mới phải xuất phát từ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức và do đó, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức sẽ quyết định quy mô của tổ chức đó, chứ không phải xuất phát từ biên chế. Việc dự thảo Luật tiếp cận cách hình thành tổ chức dựa vào biên chế thì rất khó để thực hiện được chủ trương tinh giản biên chế của Đảng.

Liên quan đến cơ cấu tổ chức bên trong của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện, có ý kiến trong Ủy ban Pháp luật đề nghị dự thảo Luật cần làm rõ nội hàm và thống nhất việc sử dụng các thuật ngữ “cơ quan hành chính”, “cơ quan hành chính nhà nước”, “tổ chức bộ máy hành chính nhà nước”, “tổ chức khác thuộc cơ quan thuộc Chính phủ”, “tổ chức hành chính khác thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện”.

Bên cạnh đó, ông Nguyễn Khắc Định cũng nêu lên những quan điểm của Ủy ban Pháp luật đối với dự án Luật về những nội dung sửa đổi, bổ sung trong Luật Tổ chức chính quyền địa phương, trong đó có các nội dung liên quan đến vấn đề phân quyền, phân cấp và ủy quyền; cơ cấu tổ chức của HĐND, UBND; tổ chức chính quyền địa phương ở hải đảo; hoạt động của HĐND, đại biểu HĐND; bộ máy giúp việc của chính quyền địa phương; tiêu chuẩn của các đơn vị hành chính;...

Theo: chinhphu.vn

2/ UBTVQH bàn luận quy định “xóa tư cách chức vụ đã đảm nhận”

Sáng nay (17/4), tiếp tục Phiên họp thứ 33, Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) tiếp tục cho ý kiến về Luật Cán bộ, công chức sửa đổi và Luật Viên chức sửa đổi.



Toàn cảnh phiên họp. Ảnh: VGP/Lê Sơn

Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân chủ trì, Phó Chủ tịch Quốc hội Ưông Chu Lưu điều hành Phiên họp.

Thừa uỷ quyền của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân trình bày Tờ trình của Chính phủ về việc sửa đổi hai dự án luật này.

Theo Chính phủ, một trong những quy định được sửa đổi, bổ sung đối với Luật Cán bộ, công chức lần này là không quy định đối tượng lãnh đạo, quản lý đơn vị sự nghiệp công lập là công chức (trừ đơn vị phục vụ nhiệm vụ chính trị và quản lý Nhà nước đã được Chính phủ quy định rõ), chế độ thi nâng ngạch và chuyển ngạch đối với công chức và viên chức, chế độ hợp đồng làm việc có thời hạn đối với viên chức tuyển dụng mới (viên chức sau hai lần ký hợp đồng có thời hạn thì sẽ được ký hợp đồng không xác định thời hạn), nâng thời hiệu về thời gian kỷ luật

đối với công chức và viên chức sau khi đã nghỉ việc hoặc nghỉ hưu (từ 2 năm lên 5 năm), chính sách đối với người có tài năng...

Báo cáo thẩm tra của Ủy ban Pháp luật của Quốc hội cơ bản tán thành với các nội dung sửa đổi, bổ sung mà Tờ trình của Chính phủ đã báo cáo UBTVQH. Đồng thời, đề nghị Ban soạn thảo cần làm rõ một số vấn đề, mục tiêu cụ thể đối với một số nội dung mà Chính phủ sẽ quy định chi tiết ở các Nghị định hướng dẫn thi hành.

Thu hút nhân tài: “Người tài tìm mình”, chưa có “mình tìm người tài”

Thảo luận về vấn đề thu hút nhân tài, Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, công nghệ và môi trường của Quốc hội Phan Xuân Dũng cho rằng, cần thay đổi cách tư duy, tiếp cận đối với người tài của ta hiện nay. Nhiều người nói ở ta “người tài săn lùng chúng ta (cơ quan Nhà nước), còn những nơi khác thì cơ quan hoặc tổ chức đi săn lùng người tài”. Ông cho rằng, chúng ta cần chủ động tìm nhân tài chứ đừng để người tài đi tìm chúng ta vì họ có tài năng nên tự trọng và ngại thủ tục nhiều kẻ

“Thu hút nhân tài là chính sách lớn của Đảng và Nhà nước nhưng vấn đề là có chính sách thu hút người tài, có cơ chế chính sách cần thiết để phát hiện, thu hút, sử dụng nhân tài như thế nào?”, Phó Chủ tịch Phùng Quốc Hiển đề cập.

Theo Phó Chủ tịch Phùng Quốc Hiển, việc phát hiện người tài còn yếu, chủ yếu là người tài lên nộp hồ sơ là chính, ít có chuyện đi tìm và phát hiện người tài hầu như không có. “Ngay như anh Phúc (Tổng Thư ký Quốc hội)

có đi tìm và phát hiện nhân tài được đâu. Đa số là hồ sơ được trình lên và xem xét mà thôi”, Phó Chủ tịch Phùng Quốc Hiển viện dẫn.

Bây giờ có thực trạng người tài không muốn làm công chức, viên chức vì lương thấp, bèo bọt, nếu có về làm thì để họ nuôi ước mơ mà thôi, còn thu nhập của họ là từ chỗ khác.

Chủ nhiệm Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội Nguyễn Đức Hải đề nghị cần phân biệt giữa nhân tài trong quản lý hành chính Nhà nước và nhân tài làm việc trong các cơ quan nghiên cứu khoa học, nghệ thuật để dễ có chính sách cụ thể đối với từng cơ quan, đơn vị được giao quyền tự chủ trong việc thu hút, trọng dụng và trả lương cho nhân tài trong khả năng và nguồn của đơn vị đó, nhất là với đơn vị sự nghiệp.

Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế của Quốc hội Vũ Hồng Thanh cho rằng, cần có quy định về khái niệm người tài là như thế nào? Phải giao cho một cơ quan làm đầu mối trong việc phát hiện và thu hút nhân tài. “Trước đây, ở Quảng Ninh cũng có giao cho một phòng của một cơ quan làm công việc phát hiện và thu hút nhân tài nhưng không biết lâu nay làm đến đâu, thu hút thế nào?”, ông Thanh nói.

Ông Phan Thanh Bình, Chủ nhiệm Ủy ban Văn hoá, giáo dục, thanh niên, thiếu niên và nhi đồng nhìn nhận, năng lực của một người gồm 3 yếu tố: Tố chất, học tập và kinh nghiệm. Để đánh giá phải có môi trường, thế mạnh và yếu tố thúc đẩy để họ phát huy người tài. Cấp đánh giá người tài là ai? Nếu thủ trưởng cơ quan là người đánh giá thì ai sẽ

đánh giá thủ trưởng đó và nhận xét của thủ trưởng đó với người tài?



Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân. Ảnh: VGP/Lê Sơn

Bản khoản quy định “xoá tư cách chức vụ đã đảm nhận”

Về việc kỷ luật cán bộ, công chức đã nghỉ việc hoặc nghỉ hưu, Trưởng ban Dân nguyện Nguyễn Thanh Hải bản khoản và đề nghị làm rõ khái niệm “xoá tư cách chức danh đã đảm nhiệm” của cán bộ công chức có vi phạm trong thời gian đảm nhận cương vị đó.

Tuy nhiên, Chủ nhiệm Ủy ban Văn hoá, giáo dục, thanh niên, thiếu niên và nhi đồng tán thành việc xoá “tư cách chức danh” đối với lãnh đạo vi phạm bị kỷ luật nhưng không xoá “tư cách pháp lý” mà người đó từng đảm nhiệm, vì có nhiều người ký nhiều hiệp định với nước ngoài, nếu không làm vậy sẽ “rối” cho chúng ta trong việc quản lý hiện nay.

Phân tích về quy định “xoá tư cách chức vụ đã đảm nhận”, Chủ nhiệm Ủy ban Tư pháp Lê Thị Nga chỉ rõ, đối với người nghỉ hưu bị kỷ luật, qua rà soát cho thấy pháp luật hình sự, hành chính và dân sự đã có quy định rõ về việc xử lý rõ ràng. Tuy nhiên, kỷ luật mới là pháp lý, chính trị và đạo đức vì chịu áp lực

của cử tri và xã hội.

Đồng tình với chủ trương của Chính phủ nhưng bà Nga đề nghị làm rõ hơn nữa việc “xoá tư cách chức vụ đã đảm nhiệm”. “Chúng ta chỉ có thể xoá cái đang tồn tại, hiện hữu, không thể xoá cái không còn nữa. Do đó, phải tìm một từ gì và nội dung ra sao chứ không thể xoá cái không còn nữa”, bà Nga băn khoăn.

Trên cơ sở đó, Chủ nhiệm Ủy ban Tư pháp đề nghị nên quy định theo hướng, sẽ xoá quyền lợi đang được hưởng từ các chức vụ ấy mang lại. Ví dụ nếu xoá tư cách bộ trưởng của ông A trong thời gian đã làm, thì các văn bản ông này đã ký nếu không bị pháp luật bác bỏ thì vẫn còn hiệu lực. Chỉ xoá quyền lợi bắt nguồn từ chức vụ đó mà khi về hưu người này được hưởng.

Về Dự thảo các quy định đối với người có tài năng, bà Nga cho rằng, có định lượng cụ thể để xác định người có tài năng là người như thế nào trong các quy định hiện hành.

Tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân cho biết: Hai luật lần này được sửa đổi theo các quy định của Đảng và mang tính chất dài hơi. Đối với những vấn đề chưa đưa vào quy định của luật và nhằm giải quyết những bất cập thì giao Chính phủ quy định chi tiết.

Vấn đề kỷ luật đối với người nghỉ hưu hoặc nghỉ việc, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân cho biết: Việc đưa thời hiệu xử lý 5 năm được lấy theo quy định thấp nhất của Đảng. Còn nếu cảnh cáo, cách chức thì các quy định của Đảng xác định thời hiệu xử lý đến 10 năm.

Việc quy định “xoá tư cách chức vụ đã đảm nhiệm”, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân giải thích, chúng ta chỉ xoá tư cách thời điểm chức vụ mà cán bộ đó đảm nhận nhiệm vụ gây ra sai phạm. Ví dụ, khi một người làm Chủ tịch tỉnh sai phạm thì xoá tư cách Chủ tịch thời điểm này. Còn trước hoặc sau đó, người này làm việc khác mà không vi phạm thì chức vụ đó không bị xoá. Đối với những quyền lợi của người bị kỷ luật do chức vụ đó đem lại sau khi nghỉ hưu cũng bị xử lý như “xoá tư cách đã đảm nhiệm”.

Theo: chinhphu.vn

3/ Ngân hàng Thế giới sẵn sàng giúp Việt Nam đào tạo cán bộ

Trong đào tạo nhân lực, Ngân hàng Thế giới (WB) sẵn sàng giúp Việt Nam đào tạo nhân lực trong trường đại học và đưa đội ngũ cán bộ trực tiếp thực hiện hệ thống về Chính phủ điện tử sang học tập để thực hiện nhiệm vụ suôn sẻ và hiệu quả.

Tiếp tục chương trình làm việc tại Washington, D.C., sáng 13/4, Bộ trưởng Chủ nhiệm, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng đã có cuộc trao đổi với bà Nena Stoiljkovic, Phó Chủ tịch Công ty Tài chính Quốc tế (IFC) khu vực châu Á - Thái Bình Dương và làm việc với các lãnh đạo Ngân hàng Thế giới (WB) phụ trách hạ tầng; kiến trúc và công nghệ.

Việt Nam có nhiều cải cách, đổi mới

Tại cuộc gặp bà Nena Stoiljkovic, Phó Chủ tịch Công ty Tài chính Quốc tế (IFC) khu vực châu Á - Thái Bình Dương (thành viên của WB), Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP chúc mừng

IFC đã có năm tài khóa thành công với số vốn huy động từ các nhà tài trợ cho Việt Nam đạt hơn 1 tỷ USD, là mức cao kỷ lục trong suốt 22 năm qua.



*Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP làm việc với bà Nena Stoilkovic, Phó Chủ tịch Công ty Tài chính Quốc tế (IFC) khu vực châu Á - Thái Bình Dương.
- Ảnh: VGP*

Cung cấp thông tin về môi trường kinh doanh của Việt Nam, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP cho biết môi trường kinh doanh đã được cải thiện rõ nét, cộng đồng doanh nghiệp được hưởng thành quả của cải cách thông qua việc cắt giảm các điều kiện kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính và các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp phát triển.

Thành công của Chính phủ Việt Nam vừa qua là huy động nguồn lực từ kinh tế tư nhân. Làn sóng khởi nghiệp được hình thành đã huy động được nguồn vốn cho nền kinh tế: Năm 2016 có hơn 110 nghìn doanh nghiệp thành lập mới, năm 2017 có 127 nghìn doanh nghiệp thành lập; năm 2018 có hơn 131 nghìn doanh nghiệp thành lập mới.

Trong thời điểm hiện nay, Chính phủ Việt Nam đang cải cách quyết liệt, từ Chính phủ quản lý sang Chính phủ phục vụ người dân,

doanh nghiệp; tập trung tái cơ cấu kinh tế, hoàn thiện cơ chế, chính sách, cải cách TTHC; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ tiến bộ trên thế giới; tái cơ cấu đầu tư công; đẩy mạnh cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước...

Với ưu thế của IFC, Bộ trưởng, Chủ nhiệm đề nghị IFC tiếp tục huy động, kêu gọi cộng đồng quốc tế, tổ chức tài chính cùng WB tham gia các dự án cho các quốc gia, trong đó có Việt Nam, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hợp tác cùng phát triển.

Bà Nena Stoilkovic cảm ơn Bộ trưởng, Chủ nhiệm cung cấp thông tin đầy đủ, toàn diện, ấn tượng về tình hình phát triển kinh tế của Việt Nam. Những con số về tăng trưởng, nâng hạng về chỉ số cạnh tranh cho thấy Việt Nam đang đi trên đường phát triển tốt trong tương lai.

Bà Nena Stoilkovic đánh giá cao Việt Nam có sự thay đổi trong các vấn đề cải cách, đổi mới sáng tạo và phát triển của doanh nghiệp tư nhân. IFC đang hoạt động tại Việt Nam và những thông tin này càng tạo điều kiện cho IFC đầu tư vào Việt Nam thông qua các doanh nghiệp tư nhân. WB có thể hoàn toàn giúp Việt Nam các vấn đề về tư vấn chính sách và cải cách trên nhiều lĩnh vực.

Về đầu tư IFC tại Việt Nam trong năm qua vượt mốc 500 triệu USD, hiện trên 1 tỷ USD, bà Nena Stoilkovic cho biết sự tăng trưởng này là ấn tượng nhưng vẫn là con số khiêm tốn và chưa tương xứng với mối quan hệ giữa IFC và Việt Nam. Bà IFC Nena Stoilkovic nhấn mạnh,

IFC sẽ tiếp tục giúp đỡ, hỗ trợ Việt Nam trong thời gian tới.



Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP làm việc với ông Makhtar Diop, Phó Chủ tịch WB phụ trách hạ tầng. - Ảnh: VGP

Sử dụng văn bản điện tử cần xóa khoảng trống vùng miền

Trao đổi ông Makhtar Diop, Phó Chủ tịch WB phụ trách Hạ tầng, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP cho biết, trong năm 2019, Chính phủ Việt Nam ưu tiên việc xây dựng Chính phủ điện tử, nâng cao chỉ số về phát triển Chính phủ điện tử với ba nhóm chỉ số thành phần về dịch vụ công trực tuyến, hạ tầng viễn thông và nguồn nhân lực, tới hết năm 2020 tăng từ 10 tới 15 bậc, nằm trong nhóm 5 quốc gia đứng đầu ASEAN.

Từ tháng 8/2018, Việt Nam đã có những bước đi đáng chú ý với việc thành lập Ủy ban quốc gia về Chính phủ điện tử do Thủ tướng Chính phủ là Chủ tịch, chỉ đạo trực tiếp quá trình xây dựng Chính phủ điện tử. Ngày 12/3 vừa qua, Việt Nam đã khai trương Trục liên thông văn bản quốc gia, sắp tới Việt Nam sẽ công bố Khung kiến trúc Chính phủ điện tử 2.0; dự kiến tháng 11/2019 sẽ khai trương Cổng Dịch vụ công quốc gia. Từ 21/3, toàn

bộ văn bản từ Chính phủ gửi Bộ, ngành, địa phương và ngược lại sử dụng đường gửi nhận điện tử và sử dụng chữ ký số. Hiện nay VPCP đang thực hiện VPCP phi giấy tờ.

Những nội dung này, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP mong muốn tiếp tục nhận được những hỗ trợ, tư vấn của Ngân hàng Thế giới về kinh nghiệm, mô hình tốt trên thế giới, việc xây dựng thể chế, nội dung các đề án, giải pháp kỹ thuật cụ thể, xây dựng công cụ đánh giá kết quả thực hiện và truyền thông cho cộng đồng, xã hội; đào tạo nguồn nhân lực...

Ông Makhtar Diop và các chuyên gia đến từ WB đã trao đổi về những tiến bộ của Việt Nam khi WB giúp Việt Nam liên quan đến các vấn đề về số hóa, giao thông vận tải, năng lượng. WB đã tiến hành đánh giá tổng thể về số hóa, điện tử tại ASEAN và hiểu Việt Nam đứng ở vị trí nào trong khu vực này. Theo chuyên gia WB, để đạt mục tiêu không sử dụng giấy tờ trong công việc thì việc cần làm là xóa khoảng trống trong các vùng miền ở Việt Nam.

Đối với đào tạo nhân lực, chuyên gia WB cho biết sẵn sàng giúp cho các cơ sở đào tạo đại học tại Việt Nam, đặc biệt liên quan xu thế trí tuệ nhân tạo. Đây là chiến lược quan trọng mà WB đặt trọng tâm và sẵn sàng giúp Việt Nam và các trường đại học nước ngoài liên kết đào tạo. Bên cạnh đó là đưa nhóm cán bộ trực tiếp sử dụng hệ thống về Chính phủ điện tử, học tập kinh nghiệm tại quốc gia tiến bộ về lĩnh vực này, giúp cán bộ học thêm kỹ năng mới để thực hiện nhiệm vụ Chính phủ điện tử suôn sẻ và hiệu quả.

* Sáng cùng ngày, trao đổi với bà Lesy Goh, Giám đốc Kiến trúc và Công nghệ WB, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP mong muốn bà Lesy Goh chia sẻ cụ thể hơn về những thách thức, rủi ro chính trong triển khai Chính phủ điện tử và thực tiễn tốt tại các nước để vượt qua những thách thức, giảm thiểu rủi ro để làm cơ sở triển khai nhanh, hiệu quả Chính phủ điện tử tại Việt Nam.



Bà Lesy Goh, Giám đốc Kiến trúc và Công nghệ WB tại cuộc làm việc với Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng. - Ảnh: VGP

Bà Lesy Goh cho rằng, các dự án diễn ra tại Việt Nam liên quan đến xây dựng Chính phủ điện tử, dịch vụ điện tử và tham vấn điện tử đều cần thực hiện trong thời gian hạn hẹp. Vậy khó khăn ở đây là khung thời gian và cần có giải pháp thúc đẩy dự án tiến lên phía trước bởi khung thời gian sẽ làm cho việc triển khai phải gấp rút theo hạng mục cụ thể. Bà Lesy Goh cho rằng, quan trọng là cân đối thời gian và các mục tiêu đặt ra.

Bà Lesy Goh cũng nêu lên kinh nghiệm triển khai Chính phủ điện tử tại nước đi trước là Singapore và đề xuất có cơ hội làm việc với đội ngũ xây dựng Chính phủ điện tử của Việt Nam để xem kế hoạch và xây dựng dự

án trọng yếu, đưa ra định hướng cho đội ngũ thực hiện.

Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP cảm ơn những chia sẻ của bà Lesy Goh và vui mừng chào đón bà Lesy Goh làm việc với nhóm xây dựng Chính phủ điện tử tại Việt Nam.

Theo: chinhphu.vn

4/ Xây dựng lực lượng nòng cốt từ mô hình tự quản ở cộng đồng dân cư

Việc xây dựng Đề án thực hiện mô hình tự quản ở cộng đồng dân cư, tổ dân phố nhằm thực hiện hiệu quả Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.



Quang cảnh cuộc họp

Chiều 17/4, tại Hà Nội, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch - Tổng Thư ký Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam Hầu A Lênh đã chủ trì cuộc họp Ban Chỉ đạo Trung ương xây dựng Đề án thực hiện mô hình tự quản ở cộng đồng dân cư, tổ dân phố trên phạm vi toàn quốc.

Đề án sẽ góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các mô hình tự quản ở khu

dân cư, thôn, tổ dân phố, nhằm tinh gọn bộ máy, đầu mối, phát huy được sức mạnh tổng hợp, tập trung, thống nhất thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ ở cơ sở trong tình hình mới. Từ đó xây dựng lực lượng nòng cốt có đủ khả năng tập hợp, hướng dẫn quần chúng tham gia thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các cuộc vận động, phong trào của Mặt trận và các tổ chức đoàn thể trên địa bàn.

Bên cạnh đó sẽ phát huy tốt tinh thần tự quản của nhân dân và đưa các mô hình tự quản ở khu dân cư trở thành phong trào tự nguyện, tự giác, giúp các cấp ủy đảng, chính quyền nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý điều hành góp phần hoàn thành tốt các mục tiêu kinh tế - xã hội ở mỗi địa phương, cơ sở.

Theo kế hoạch, từ tháng 4 đến tháng 8/2019, Ban Chỉ đạo Trung ương xây dựng đề cương, biểu mẫu để các tỉnh, thành phố báo cáo tình hình tổ chức thực hiện mô hình tự quản; thành lập các đoàn khảo sát làm việc tại một số địa phương; xây dựng các chuyên đề nghiên cứu khoa học, thực tiễn; tổng hợp kết quả khảo sát, kết quả nghiên cứu các chuyên đề, tình hình tổ chức thực hiện các mô hình tự quản của các tỉnh, thành phố và tổ chức hội thảo chuyên đề ở các địa phương...

Dự kiến, trong tháng 12/2019, Ban Chỉ đạo Trung ương sẽ trình Ban Bí thư thông qua Đề án thực hiện mô hình tự quản ở cộng đồng dân cư thôn, tổ dân phố.

Tại cuộc họp, thành viên Ban Chỉ đạo đã chia sẻ về thực trạng tổ tự quản ở khu dân cư

trong giai đoạn hiện nay, từ đó đưa ra những ý kiến cụ thể khi tiến hành khảo sát đánh giá thực trạng về tổ chức, nội dung, phương thức và hiệu quả hoạt động của các mô hình tự quản ở cộng đồng dân cư thôn, tổ dân phố trên phạm vi toàn quốc theo hướng bám sát Nghị quyết 18-NQ/TW.

Trung tướng Nguyễn Song Phi, Phó Chủ tịch Thường trực Hội Cựu Chiến binh Việt Nam thông tin, hiện Hội Cựu chiến binh các cấp đã tự thành lập tổ tự quản để nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng của nhân dân và an ninh, trật tự trên địa bàn. Chính vì vậy, việc thành lập các đoàn khảo sát tại một số địa phương trên cả nước phải bám sát với thực tế mô hình tự quản và phải làm rõ được giá trị, ý nghĩa, sức ảnh hưởng của hoạt động tổ tự quản tại từng địa bàn.

Thứ trưởng Bộ Nội vụ Trần Anh Tuấn cho rằng, hiện nay, trên cả nước có 102.000 cộng đồng dân cư với các tên gọi khác nhau như thôn, ấp, bản, khu phố,... cũng từ đây sẽ hình thành rất nhiều mô hình tự quản với phương thức hoạt động đảm bảo tính kế thừa, tính truyền thống và giá trị lịch sử. Tuy nhiên, các mô hình tự quản ở đô thị có sự khác biệt với vùng nông thôn, vùng miền núi,...

Chính vì vậy, đề án cần thống nhất nhận thức để việc xây dựng mô hình tự quản ở cộng đồng dân cư thôn, tổ dân phố không rơi vào tình trạng hành chính hóa, phải đánh giá được mối quan hệ giữa cấp ủy đảng, trưởng bản, trưởng thôn với Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư...

Các đại biểu nhấn mạnh đến việc Đề án

cần làm rõ việc phân định quyền hạn, cơ chế hoạt động và phụ cấp cho người quản lý tổ tự quản, từ đó đảm bảo tính tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả của đội ngũ cán bộ theo đúng tinh thần Nghị quyết 18-NQ/TW. Trong quá trình xây dựng mô hình phải phù hợp với đặc điểm của từng cộng đồng dân cư từng vùng miền, thành thị, nông thôn...

Tiếp thu ý kiến của đại biểu tham dự cuộc họp, Phó Chủ tịch - Tổng Thư ký Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam Hầu A Lềnh cho rằng, từ việc phân tích, đánh giá thực trạng, đề xuất các giải pháp củng cố, kiện toàn, xây dựng các mô hình tự quản ở cộng đồng dân cư thôn, tổ dân phố theo đúng yêu cầu của Đề án sẽ phát huy được những kinh nghiệm hay, thiết thực, hiệu quả trong tổ chức thực hiện các mô hình tự quản để nhân rộng, triển khai trên phạm vi toàn quốc. Qua đó góp phần đẩy mạnh, nâng cao chất lượng các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện tốt các chủ trương, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội ngay tại mỗi cộng đồng dân cư.

Phó Chủ tịch - Tổng Thư ký Hầu A Lềnh đề nghị sau cuộc họp, Ban Chỉ đạo cần rà soát để việc phân công phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan tham gia. Trong quá trình tiến hành khảo sát cần xác định rõ chủ thể khảo sát, ở từng mô hình phải khẳng định rõ số lượng, chủ thể quản lý, cơ chế hoạt động.../.

Theo: dangcongsan.vn

5/ Thí điểm không gửi bản giấy 21 loại văn bản điện tử đã ký số

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao hiệu quả gửi, nhận văn bản điện tử có ký số giữa các bộ, ngành, địa phương, Văn phòng Chính phủ đề nghị các bộ, ngành, địa phương thực hiện ký số tất cả các văn bản điện tử gửi, nhận trên Trục liên thông văn bản quốc gia (trừ văn bản mật) giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Văn phòng Chính phủ.



Ảnh minh họa

Thí điểm không gửi văn bản giấy đối với 21 loại văn bản điện tử đã ký số, trong đó, văn bản quy phạm pháp luật gồm: 1- Nghị định của Chính phủ; 2- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; 3- Thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ; văn bản hành chính gồm: 1- Văn bản hành chính của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; 2- Nghị quyết của Chính phủ; 3- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, lãnh đạo của các bộ, ngành, địa phương; 4- Chỉ thị; 5- Quy chế; 6- Quy định;

7- Thông báo; 8- Hướng dẫn; 9- Kế hoạch; 10- Đề án; 11- Dự án; 12- Báo cáo; 13- Tờ trình; 14- Công văn; 15- Công điện; 16- Giấy mời; 17- Phiếu gửi; 18- Phiếu chuyển. Thời gian thực hiện thí điểm từ nay đến hết ngày 10/5/2019.

Báo cáo đánh giá tình hình gửi, nhận văn bản điện tử trên Trục liên thông văn bản quốc gia và việc thực hiện thí điểm gửi nhận văn bản điện tử có ký số thay văn bản giấy về Văn phòng Chính phủ trước ngày 15/5/2019 để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống quản lý văn bản và điều hành, tích hợp giải pháp dịch vụ ký số của Ban Cơ yếu Chính phủ. Thời gian hoàn thành trước ngày 10/5/2019.

Thí điểm gửi nhận văn bản điện tử có ký số trong nội bộ thay văn bản giấy

Các bộ, ngành, địa phương tổ chức kết nối, liên thông các phần mềm quản lý văn bản trong nội bộ các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Thực hiện thí điểm gửi, nhận văn bản điện tử có ký số từ ngày 15/5/2019 đến ngày 15/6/2019. Báo cáo đánh giá tình hình gửi, nhận văn bản điện tử và việc thực hiện thí điểm gửi nhận văn bản điện tử có ký số trong nội bộ thay văn bản giấy về Văn phòng Chính phủ trước ngày 20/6/2019.

Bên cạnh đó, thường xuyên giám sát, bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho phần

mềm quản lý văn bản và điều hành hoạt động ổn định. Cung cấp thông tin của các cán bộ đầu mối chịu trách nhiệm tiếp nhận văn bản điện tử, quản lý, vận hành phần mềm quản lý văn bản điện tử và điều hành để nhận cảnh báo văn bản đến trên Trục liên thông văn bản quốc gia, việc cơ quan chưa nhận văn bản và phản hồi trạng thái về Văn phòng Chính phủ trước ngày 15/4/2019.

Đồng thời, cung cấp thông tin về tình hình triển khai kết nối, liên thông gửi, nhận văn bản điện tử trong nội bộ các cơ quan hành chính nhà nước gửi về Văn phòng Chính phủ trước ngày 10/5/2019. Phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nội vụ, Ban Cơ yếu Chính phủ và các cơ quan liên quan tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ gửi, nhận văn bản điện tử có ký số trên Trục liên thông văn bản quốc gia. Thời gian dự kiến vào cuối tháng 4 hoặc đầu tháng 5/2019.

Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Tập đoàn VNPT thường xuyên giám sát, kiểm tra đánh giá an toàn thông tin hệ thống Trục liên thông văn bản quốc gia; hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương kết nối, liên thông gửi, nhận văn bản điện tử bảo đảm an toàn thông tin hệ thống quản lý văn bản và điều hành theo quy định. Bảo đảm đường truyền Mạng Truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước hoạt động thông suốt, ổn định đáp ứng yêu cầu gửi, nhận văn bản điện tử.

Bộ Nội vụ hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện Thông tư số 01/2019/TT-BNV, Thông tư số 02/2019/TT-BNV ngày 24/1/2019

của Bộ Nội vụ. Thời gian hoàn thành trước ngày 30/4/2019.

Ban Cơ yếu Chính phủ chủ động phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tích hợp giải pháp dịch vụ ký số trên phần mềm quản lý văn bản và điều hành phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử ký số trên Trục liên thông văn bản quốc gia, bảo đảm giá trị pháp lý của văn bản điện tử; thống kê tình hình tích hợp chữ ký số trên phần mềm quản lý văn bản của các bộ, ngành, địa phương gửi Văn phòng Chính phủ trước ngày 15/5/2019 để tổng hợp, báo cáo.

Tập đoàn VNPT, Tập đoàn Viettel tiếp tục hoàn thiện phần mềm Trục liên thông văn bản quốc gia, phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc bảo đảm việc gửi, nhận văn bản điện tử có ký số được thông suốt, an toàn thông tin, tích hợp các tính năng cảnh báo về việc gửi, nhận văn bản điện tử có ký số cho các đơn vị chưa nhận được văn bản điện tử.

Trên cơ sở kết quả thí điểm gửi, nhận văn bản điện tử có ký số trên Trục liên thông văn bản quốc gia, Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nội vụ và các cơ quan liên quan rà soát, ngiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan về gửi nhận văn bản điện tử báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Theo: chinhphu.vn

6/ Tuyên Quang tạo bút phá về chỉ số năng lực cạnh tranh

Sau 5 năm nỗ lực cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, thu hút các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội, Tuyên Quang từ một tỉnh có năng lực cạnh tranh thấp nhất đã vươn lên đứng trong top khá cả nước, xếp thứ 34 trong 63 tỉnh, thành phố, tăng năm bậc so với năm trước.



Dây chuyền chế biến gỗ xuất khẩu tại Công ty cổ phần Woodsland Tuyên Quang (tỉnh Tuyên Quang).

Theo đó, Tuyên Quang chú trọng cải cách thủ tục hành chính, nhất là lĩnh vực thuế, các thủ tục liên quan đến thành lập và hoạt động của doanh nghiệp; công khai minh bạch thông tin tới nhà đầu tư như quy hoạch đất đai, các cơ chế, chính sách hỗ trợ của địa phương, các cơ hội, dự án đầu tư cụ thể... Đồng thời, tỉnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành công việc tại cơ quan, đơn vị, các huyện, thành phố; thực hiện giám sát chặt chẽ việc giải quyết thủ tục hành chính qua bộ phận một cửa liên thông; theo dõi, đánh giá tiến độ và thời gian giải quyết thủ tục hành chính của từng sở, ngành. Hiện nay, toàn bộ cơ quan, đơn vị trên

địa bàn áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001. Tất cả các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

Với cách làm đúng, hướng đi phù hợp, Tuyên Quang đã trở thành điểm đến của nhiều doanh nghiệp trong nước và nước ngoài. Trên địa bàn tỉnh hiện có 1.518 doanh nghiệp hoạt động theo Luật Doanh nghiệp với số vốn đăng ký hơn 14.825 tỷ đồng. Từ năm 2014 đến nay, Tuyên Quang chấp thuận chủ trương đầu tư 263 dự án với tổng số vốn khoảng 37.000 tỷ đồng; trong đó có tám dự án của nhà đầu tư nước ngoài với tổng số vốn đăng ký hơn 184 triệu USD.

Năm 2019, ngành du lịch tỉnh Lạng Sơn phấn đấu đón hơn 2,9 triệu lượt khách, trong đó có 435 nghìn lượt khách quốc tế, đạt doanh thu hơn 1.000 tỷ đồng. Để đạt mục tiêu, tỉnh thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, như hỗ trợ phát triển thị trường, đa dạng các loại hình du lịch gồm du lịch cảnh quan, sinh thái, nghỉ dưỡng, văn hóa tâm linh... Bên cạnh đó, tỉnh khuyến khích người dân, cộng đồng tham gia đầu tư phát triển du lịch; xây dựng hình ảnh du lịch Lạng Sơn văn minh, thân thiện. Cùng với nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch, dịch vụ tại các điểm đến thu hút khách như quần thể thiên nhiên Nhất - Nhị - Tam Thanh, du lịch sinh thái Mẫu Sơn... ngành du lịch Lạng Sơn đang tập trung khai thác, phát triển loại hình du lịch mới: Dự án trang trại và phát triển chăn nuôi gia súc kết hợp du lịch sinh thái, điểm du lịch ga quốc tế Đồng

Đặng... Tỉnh còn quan tâm tăng cường hợp tác phát triển các loại hình du lịch biên giới Việt Nam - Trung Quốc; tổng kết thí điểm hoạt động tổ chức đưa đón các đoàn xe du lịch tự lái Trung Quốc vào du lịch trong địa phận Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, qua cặp cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị (Việt Nam) - Hữu Nghị Quan (Trung Quốc). Bên cạnh đó, ngành du lịch Lạng Sơn phối hợp Sở Văn hóa và Du lịch Quảng Tây (Trung Quốc), tổ chức các lớp bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch và nâng cao trình độ ngoại ngữ cho người dẫn đoàn, hướng dẫn viên du lịch.

Thời gian tới, tỉnh Lạng Sơn đẩy mạnh tổ chức các sự kiện văn hóa, du lịch, hội chợ, hội nghị xúc tiến đầu tư, trong đó tập trung vào công tác chuẩn bị Chương trình du lịch qua những miền di sản Việt Bắc năm 2019, lễ hội hoa hồi Văn Quan, lễ hội na Chi Lăng, quýt Bắc Sơn... Trong ba tháng đầu năm, tỉnh đón hơn một triệu lượt khách, tăng 10,4% so với cùng kỳ, trong đó khách du lịch quốc tế đạt hơn 122.600 lượt người.

Theo: nhandan.com.vn

7/ Vĩnh Long: Tạo môi trường làm việc thuận lợi, minh bạch

Từ 1/4/2019, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long chính thức đi vào hoạt động. Đây không chỉ là đầu mối tập trung nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) mà còn tạo thuận lợi, minh bạch cho hoạt động của tổ chức, công dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Tập trung tại một đầu mối

Với không gian rộng rãi, thoáng mát, bố trí tiếp công dân theo từng lĩnh vực, khi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, công dân sẽ dễ dàng tiếp cận và thực hiện thủ tục hành chính.



Trung tâm đi vào hoạt động tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết các thủ tục hành chính. Trong ảnh: Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lữ Quang Ngời cùng các đại biểu tham quan hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công nhân ngày khai trương.

Vừa làm xong thủ tục xuất khẩu lao động sang Nhật cho con, ông Nguyễn Phước Đông (ngụ TX Bình Minh) - vui vẻ nói: “Tôi hỏi thăm mới biết tới đây. Nào giờ chưa đi làm giấy tờ này nên cũng lo, nhưng đến đây thấy cán bộ nhiệt tình, giải quyết thủ tục rất là dễ dàng, nhanh chóng”.

Ông Nguyễn Phước Đông cũng cho rằng “ở đây rất mát mẻ, vị trí cũng thuận tiện để làm việc” và bày tỏ sự hài lòng sau khi đến đây.

Chị Nguyễn Đặng Thùy Trang (ngụ TP Vinh Long) bộc bạch: “Lần đầu tiên đến làm thủ tục tại trung tâm, thấy cơ sở vật chất khang trang, có trang thiết bị hiện đại, đặc biệt là thái độ phục vụ của các anh chị ở đây rất nhiệt tình”.

Chị Thùy Trang cảm thấy vui mừng vì nơi mình sinh sống có được một trung tâm phục vụ, mang lại nhiều tiện ích, hiệu quả cho người dân.

Anh Nguyễn Quang Trung (ngụ xã Tân Long Hội - Mang Thít) cũng cho biết, “Thủ tục giải quyết nhanh gọn lẹ và dễ hiểu. Thấy có người hướng dẫn tận tình nên dễ dàng, thoải mái”.

Sau khi làm thủ tục, anh Quang Trung cho biết thủ tục của anh khi làm xong sẽ được gửi bưu điện chuyển về tận nhà, “tôi thấy rất thuận tiện cho người dân”.

Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long Lê Thanh Tâm cho biết, trung tâm bố trí 25 bàn để tiếp nhận và trả kết quả trong khuôn viên có diện tích gần 350m².

Tổng số công chức, viên chức và người lao động hiện đang làm việc tại trung tâm là 30 người, trong đó 20 công chức, viên chức của các sở, ban, ngành tỉnh được cử đến làm việc tại trung tâm.

Ngoài ra, còn 23 công chức dự phòng. Đây là những người am hiểu sâu về các THHC mà mình tiếp nhận và trước khi trung tâm hoạt động, những cá nhân này đã được bồi dưỡng về các kỹ năng giao tiếp.

Chị Phạm Ngọc Thu Trang- viên chức phụ trách về lĩnh vực đất đai cho biết, khi được cử ra làm việc tại đây phải thể hiện được trách nhiệm của công chức, viên chức khi tiếp nhận hồ sơ.

Chị Trang nói: “Mình phải cố gắng hết mức, tạo sự thoải mái, làm hài lòng người dân

TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH Ở CÁC TỈNH, TP

khi tới thực hiện thủ tục nói chung và các thủ tục về đất đai nói riêng. Đảm bảo giờ giấc và thực hiện hồ sơ đúng thời gian quy định của Nhà nước”.

Tiếp tục hoàn thiện

Phát biểu tại buổi lễ khai trương (8/4/2019), ông Lê Quang Trung - Ủy viên Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh đã nhấn mạnh, thời gian qua, thực hiện các chỉ đạo của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã quan tâm, chỉ đạo quyết liệt, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính.

Việc thành lập và đưa vào hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long nhằm phục vụ tổ chức, công dân tốt hơn thông qua việc gom gọn lại đầu mối, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình liên hệ, giải quyết các TTHC.

Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh ghi nhận sự cố gắng, nỗ lực của Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Thông tin - Truyền thông, Sở Tư pháp, Sở Tài chính cùng các đơn vị có liên quan.

Qua đó, ông đề nghị các sở, ban, ngành; cơ quan có liên quan phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Phục vụ hành chính công giải quyết nhanh chóng, chính xác, đúng pháp luật các TTHC của người dân, doanh nghiệp.

Đối với các TTHC đang thực hiện tại các sở, ban, ngành tỉnh tiếp tục rà soát để đưa các TTHC có đủ điều kiện tiếp nhận tại trung tâm.

Đồng thời tiếp tục nghiên cứu hiện đại hóa hoạt động của trung tâm trên cơ sở ứng

dụng công nghệ thông tin, dịch vụ công trực tuyến để giải quyết trực tuyến mức độ 3 hoặc 4 đối với các TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Nhà nước; tiếp nhận và xử lý trực tuyến các kiến nghị vướng mắc về TTHC.

Hiện trung tâm tiếp nhận và xử lý 1.230 TTHC, trong tổng số 1.476 TTHC cấp tỉnh, của 19 sở, ban, ngành được tiếp nhận tại trung tâm.

Để biết thêm các thủ tục, công dân có thể tra cứu danh mục TTHC thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, hoặc Cổng Dịch vụ công trực tuyến <http://dichvucong.gov.vn>, Cổng Thông tin điện tử tỉnh www.vinhlong.gov.vn.

Đây cũng là đầu mối tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức liên quan đến quy định hành chính do hành vi chậm trễ, gây phiền hà hoặc không thực hiện, thực hiện không đúng quy định hành chính của cơ quan, cán bộ, công chức nhà nước.

Theo Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công Lê Thanh Tâm, bước đầu, trung tâm sẽ tiếp nhận và xử lý 1.230/1.476 TTHC cấp tỉnh, giai đoạn tiếp theo sẽ tiếp tục phối hợp với các sở ngành đưa các TTHC còn lại (gần 250 TTHC) vào trung tâm tiếp nhận và trả kết quả theo quy định.

Hiện các TTHC đưa vào trung tâm đều được quy trình hóa trên Hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh, 100% hồ sơ, TTHC được giám sát chặt chẽ từ khâu tiếp nhận, xử lý đến hoàn trả kết quả.

Theo thống kê từ hệ thống, từ ngày 1/4-5/4/2019, trung tâm tiếp nhận 314 hồ sơ trong

đó có 6 hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công tỉnh (dichvucong.vinhlong.gov.vn). Theo đó, có 243 hồ sơ đang xử lý. 71 hồ sơ đã xử lý (có 69 hồ sơ đúng hạn và 2 hồ sơ trễ hạn)...

Ngoài ra, trung tâm phối hợp Bưu điện tỉnh triển khai dịch vụ bưu chính công ích trong việc giao, nhận trả kết quả TTHC cho cá nhân, tổ chức; phối hợp với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Vĩnh Long trong việc thu hộ phí, lệ phí, nhằm kịp thời trả kết quả đến tay cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp một cách nhanh chóng trong thời gian sớm nhất.

Có thể thấy, Trung tâm Phục vụ hành chính công đi vào hoạt động không chỉ góp phần vào công cuộc xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, minh bạch, mà còn tham gia tích cực vào việc giữ vững, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh, chỉ số cải cách hành chính của tỉnh và việc xây dựng hình ảnh chính quyền tỉnh Vĩnh Long thân thiện, hoạt động hiệu quả trong mắt người dân, doanh nghiệp.

Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Lê Quang Trung

Tỉnh Vĩnh Long đề ra phương châm hành động nhất quán và xuyên suốt đó là: Xây dựng chính quyền đồng hành cùng doanh nghiệp, phục vụ Nhân dân, điều hành năng động, quản lý hiệu quả. Do đó, ông đề nghị tập thể lãnh đạo, công chức, viên chức và người lao động của trung tâm thực hiện đúng phương châm hoạt động đặt ra là "Công khai- minh bạch- trách nhiệm- đúng luật" và "Lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp

làm thước đo trong đánh giá kết quả giải quyết TTHC", các tổ chức, công dân đến giao dịch tại trung tâm được đón tiếp và hướng dẫn chu đáo, lịch sự, môi trường thân thiện, chuyên nghiệp.

Ông Lê Thanh Tâm - Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long

Ngoài nộp hồ sơ trực tiếp tại trung tâm, công dân có thể gửi hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long theo địa chỉ dichvucong.vinhlong.gov.vn. Ngoài ra, nếu công dân có nhu cầu, bưu điện sẽ có dịch vụ đến nhà để nhận và nộp hồ sơ tại trung tâm; hay trả kết quả tận nơi cho công dân khi hồ sơ được thực hiện xong.

Theo: baovinhlong.com.vn

8/ Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia ISO 9001 để nâng cao hiệu quả cải cách hành chính tại tỉnh Thanh Hóa

Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 vào các cơ quan hành chính Nhà nước là một trong những giải pháp quan trọng góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính (CCHC), đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính (TTHC). Do đó, thời gian qua UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn triển khai xây dựng, áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001 cho các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh.

Tính đến nay toàn tỉnh đã có 203 cơ quan hành chính Nhà nước đã áp dụng HTQLCL

TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH Ở CÁC TỈNH, TP

theo TCVN ISO 9001: 2008 ở cả 3 cấp (tỉnh, huyện, xã). Hiện tỉnh đang tập trung chỉ đạo các đơn vị, địa phương đẩy mạnh áp dụng HTQLCL này nhất là ở cấp xã; đồng thời chuyển đổi HTQLCL từ TCVN ISO 9001: 2008 sang TCVN ISO 9001: 2015, thời gian thực hiện từ năm 2019 đến năm 2022.



Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức hội nghị triển khai kế hoạch áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 vào hoạt động của các UBND xã, phường, thị trấn năm 2019. Ảnh: Q.K (Sở Khoa học và Công nghệ)

Việc áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001: 2008 (và nay là TCVN 9001: 2015) tại các cơ quan, đơn vị đã đem lại những hiệu quả khả quan, giúp cán bộ, công chức triển khai công việc và quản lý hồ sơ công việc một cách khoa học, rút ngắn thời gian xử lý các văn bản, giải quyết các TTHC nhanh chóng, đúng thời gian. Từng bước cải tiến phương thức làm việc, giảm tác động tiêu cực khi giải quyết các TTHC cho các tổ chức, công dân. Bên cạnh đó, việc xây dựng và thực hiện các quy trình tác nghiệp giúp cho thủ trưởng cơ quan và cán bộ nắm vững hơn nội dung, yêu cầu và cách thức xem xét, xử lý công việc theo quá trình, xác định ranh giới trách nhiệm trong nội bộ cơ quan và giữa

cơ quan với đơn vị bên ngoài, đảm bảo thực thi công vụ và xử lý công việc theo đúng quy định của pháp luật. Qua đó, giúp đơn vị rà soát, đánh giá và xác định rõ hơn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các bộ.

Việc áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001 còn là phương pháp để giám sát trên thực tế việc áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước. HTQLCL là một trong những công cụ hỗ trợ đáng kể cho các bộ phận và trách nhiệm cụ thể của từng cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan. Việc công khai, minh bạch, cụ thể hóa quy trình, thủ tục giải quyết công việc theo yêu cầu của tổ chức và công dân. Hồ sơ công việc của các đơn vị được tổ chức thu thập, sắp xếp và lưu trữ khoa học. Hiệu quả của công tác quản lý và cung cấp dịch vụ hành chính công được nâng cao rõ rệt, từng bước tạo được lòng tin và sự hài lòng của người dân khi tới làm việc tại các đơn vị hành chính.

Tuy nhiên, qua theo dõi của Sở Khoa học và Công nghệ cho thấy thực tế việc áp dụng Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 vào các cơ quan hành chính thời gian qua cũng bộc lộ một số điểm hạn chế như: Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin ở các cơ quan, đơn vị còn chưa được phát triển đồng bộ, đủ tiềm năng để áp dụng, duy trì, cải tiến HTQLCL ISO trên diện rộng; nhiều đơn vị hành chính cấp xã chưa được cấp quyền sử dụng hệ thống quản lý văn bản trên môi trường mạng hoặc chưa áp dụng các phần mềm quản lý hồ sơ, tài liệu khác nên làm chậm tiến độ và hiệu

TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH Ở CÁC TỈNH, TP

quả của công tác cải cách THHC. Các cơ quan áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn ISO mới chỉ tập trung ở những khu vực trung tâm của các đơn vị hành chính, các xã, thị trấn đạt nông thôn mới. Việc thực hiện ở nhiều địa phương cả cấp huyện và cấp xã còn nhiều nơi mang tính hình thức, chưa thực sự sâu rộng và khai thác hết hiệu quả của HTQLCL.

Quyết định triển khai một HTQLCL theo tiêu chuẩn ISO, cho dù vì lý do nào, cũng bắt đầu từ lãnh đạo của cơ quan, đơn vị. Tuy nhiên, để có một HTQLCL được triển khai thành công, các cơ quan, đơn vị cần có sự tham gia đầy đủ của toàn đơn vị bao gồm: Lãnh đạo cấp cao, cán bộ quản lý, thành viên Ban ISO và nhân viên. Thực tế, mỗi cơ quan, đơn vị cũng chỉ thường triển khai chương trình áp dụng ISO một đến vài lần (với trường hợp áp dụng nhiều hệ thống), sự thiếu kinh nghiệm trong triển khai áp dụng cùng với một số lý do khác khiến cho các tổ chức thường gặp nhiều khó khăn trong huy động sự tham gia và ủng hộ của các bên liên quan.

Theo ông Hoàng Quốc Khánh, Chi cục Phó Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng Sở Khoa học và Công nghệ cho biết: Để khắc phục được những khó khăn, bất cập, hạn chế hiện nay, trước hết cần phải tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của lãnh đạo, đặc biệt là người đứng đầu cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức trong tuân thủ các quy trình ISO. Hai là, đầu tư nguồn lực nhằm nâng cao hiệu quả áp dụng, duy trì HTQLCL tại cơ quan, đơn vị gắn với phát triển cơ sở hạ tầng

thông tin, triển khai đồng bộ hệ thống quản lý văn bản ở các cấp quản lý hành chính nhằm cải thiện tiến độ và hiệu quả thực hiện THHC đồng bộ, liên cấp; hỗ trợ việc áp dụng, duy trì, cải tiến HTQLCL ISO trên diện rộng. Ba là, tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đánh giá nội bộ nhằm kiểm soát tốt hơn nữa việc thực hiện các quy trình ISO của các đơn vị chuyên môn trực thuộc; đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát tiến trình xây dựng và áp dụng HTQLCL; thường xuyên rà soát các văn bản pháp luật liên quan, soát xét khả năng phù hợp với thực tiễn và đề xuất cơ quan thẩm quyền các giải pháp hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật liên quan tạo hành lang pháp lý phục vụ công tác ISO góp phần nâng cao hiệu quả công tác CCHC ở địa phương. Bốn là, đẩy mạnh hoạt động đào tạo, tập huấn, nhất là tự đào tạo, trao đổi học tập kinh nghiệm, chuyên môn nghiệp vụ về HTQLCL với các cơ quan, đơn vị có liên quan, nhất là các cơ quan có hệ thống quản lý chất lượng được đánh giá có hiệu lực, hiệu quả.

Theo: baothanhhoa.vn

9/ Long An: Cải cách hành chính cấp xã - Từng bước tạo sự hài lòng cho người dân

Thời gian qua, công tác cải cách hành chính (CCHC) được xem là một trong những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền cấp xã, góp phần tạo sự chuyển biến, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Những chuyển biến tích cực

Với mục tiêu: “Lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo CCHC”, thời gian qua, 192 xã, phường, thị trấn trong tỉnh Long An nỗ lực giảm bớt thành phần hồ sơ (HS), rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) cho người dân và doanh nghiệp. Đặc biệt, các cấp ủy Đảng, chính quyền cấp xã chủ động rà soát, kịp thời kiến nghị các cấp có thẩm quyền bãi bỏ những loại HS rườm rà, chồng chéo không cần thiết.

Đội ngũ cán bộ làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hành chính cấp xã cần được tạo điều kiện thường xuyên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần từng bước tạo sự hài lòng cho người dân

Trở lại xã Vĩnh Châu B, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An sau gần 6 tháng kể từ cuộc làm việc giữa Thường trực HĐND tỉnh với lãnh đạo xã về triển khai, thực hiện công tác CCHC trên địa bàn giai đoạn 2016-2018, điều chúng tôi ấn tượng nhất là phòng chờ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả HS được bố trí ngăn nắp, tài liệu sách, báo được sắp xếp gọn gàng hơn. Đặc biệt, những tồn tại, hạn chế mà đoàn giám sát chỉ ra trước đây được chính quyền địa phương sớm khắc phục.

Ông Nguyễn Văn Thống, ngụ ấp 3, xã Vĩnh Châu B, phấn khởi: “Hiện nay, việc niêm yết công khai các TTHC được xã thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận, tìm hiểu và thực hiện. Đồng

thời, việc giải quyết công việc cho tổ chức và cá nhân ở bộ phận “một cửa” thực hiện đúng quy định và bảo đảm thời gian, thậm chí có nhiều thủ tục còn được giải quyết sớm hơn quy định”.



Song song với việc triển khai, thực hiện tốt công tác kiểm tra, rà soát đánh giá TTHC tại đơn vị, thời gian qua, xã Bình Hòa Nam, huyện Đức Huệ còn quan tâm đến đạo đức công vụ của cán bộ, công chức (CBCC), xem đây là một trong những tiêu chí quan trọng của CBCC khi thi hành công vụ, nhiệm vụ, bảo đảm đúng với Luật CB,CC, Nghị định số 92/2009/NĐ-CP của Chính phủ ngày 22/10/2009 về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với CBCC ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã. Theo đó, địa phương quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CBCC nhằm nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Đến nay, đội ngũ CBCC của xã cơ bản đạt chuẩn và được bố trí đúng với chuyên môn, phù hợp với sở trường công tác.

“Đội ngũ CBCC làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả HS luôn niềm nở, nhiệt

hành; xử lý công việc nhanh gọn, bảo đảm đúng quy trình và hiệu quả. Đặc biệt, CBCC ở đây luôn lắng nghe những ý kiến, kiến nghị của người dân để kịp thời sửa đổi, hoàn thiện bản thân” - ông Đào Văn Minh, ngụ ấp 1, xã Bình Hòa Nam, nhận xét.

Theo Sở Nội vụ, công tác CCHC cấp xã ngày càng đi vào nề nếp, hiệu quả hơn, tạo được sự đồng thuận cao trong xã hội. Cơ chế một cửa, một cửa liên thông được thực hiện nghiêm túc, bảo đảm giải quyết đúng thẩm quyền đối với từng loại TTHC. Đến nay, 192/192 UBND cấp xã triển khai, ứng dụng hiệu quả hệ thống một cửa điện tử và chữ ký số trong gửi và nhận văn bản điện tử. Qua đó, góp phần bảo đảm an toàn, độ tin cậy cho các giao dịch điện tử; giúp việc trao đổi thông tin, cung cấp các dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp hiệu quả hơn, tạo bước đột phá trong CCHC, hướng đến xây dựng chính quyền điện tử, chuyên nghiệp hóa nền hành chính Nhà nước.

Thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp

Qua các đợt kiểm tra, giám sát CCHC trong năm 2018, các đoàn đều nhận định, công tác CCHC cấp xã dù có chuyển biến tích cực nhưng nhiều nơi vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu. Hiện nay, tình trạng trả chậm kết quả HS còn xảy ra; người dân đến làm thủ tục chưa được hướng dẫn cụ thể, chi tiết,... Theo nhận định của UBND tỉnh, những tồn tại, hạn chế này do người đứng đầu một số cấp ủy, chính quyền địa phương chưa nhận thức đầy đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác CCHC dẫn đến thiếu quyết liệt trong lãnh

đạo, chỉ đạo. Việc bố trí cán bộ trực tại bộ phận “một cửa” ở một số địa phương chưa đúng chuyên môn, năng lực,...

Theo báo cáo của UBND huyện Tân Hưng về tình hình thực hiện công tác CCHC trên địa bàn giai đoạn 2016-2018, bên cạnh kết quả, hiện nay, công tác CCHC còn một số tồn tại: Ở một vài đơn vị cấp xã, việc cập nhật, rà soát, hoàn thiện các TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông chưa đạt yêu cầu; chưa đồng bộ giải quyết HS TTHC trên phần mềm một cửa điện tử và hồ sơ giấy; còn tình trạng giải quyết HS TTHC trễ hạn; đội ngũ CBCC phụ trách ứng dụng công nghệ thông tin chưa bảo đảm theo yêu cầu; hệ thống máy tính được tỉnh cấp cho các cơ quan, đơn vị huyện vận hành kém chất lượng, trong khi đó, việc thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin ngày càng nhiều: Phần mềm quản lý văn bản, cài đặt chữ ký số cũng như việc trao đổi văn bản chủ yếu qua mạng nội bộ,... gây không ít khó khăn.

Trưởng phòng Nội vụ huyện Bến Lức - Trần Văn Tươi cho biết: “Toàn huyện hiện có 2/15 đơn vị hành chính cấp xã bố trí máy lạnh, khu nhà chờ bảo đảm theo quy định, thực hiện việc lấy số tự động,... Tuy nhiên, một vài địa phương bố trí nhà chờ còn hẹp; cán bộ cấp xã chưa chủ động rà soát, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung bộ TTHC, dẫn đến thực hiện niêm yết không đầy đủ, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp đến liên hệ công tác. Đồng thời, tỷ lệ tiếp nhận và trả kết quả HS qua dịch vụ bưu chính công ích còn thấp; tình trạng HS trễ hạn còn cao (7%)”.

Hiện nay, các địa phương trong tỉnh đề ra nhiều giải pháp đồng bộ nhằm tạo bước chuyển biến tích cực trong công tác CCHC: Tiếp tục đầu tư hạ tầng, trang thiết bị cho bộ phận “một cửa”; tuyển chọn đội ngũ cán bộ có năng lực và ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ. Đặc biệt, đổi mới phương thức làm việc, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; triển khai, thực hiện hiệu quả bộ phận một cửa điện tử hiện đại, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC; kiên quyết không để cán bộ thiếu tinh thần, trách nhiệm làm việc tại bộ phận “một cửa”;...

Theo UBND tỉnh, hiện nay, ngoài sự nỗ lực, trách nhiệm của từng đơn vị trong thực hiện CCHC, tỉnh cũng quan tâm, hỗ trợ kinh phí xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị làm việc và ứng dụng công nghệ thông tin; thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với CBCC phụ trách công tác CCHC, cán bộ làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã. Qua đó, góp phần tạo sự chuyển biến, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác CCHC, giảm tỷ lệ giải quyết HS trễ hạn, từng bước nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp./.

Theo: baolongan.vn

10/ Hà Nội: Chủ động, sáng tạo trong cải cách hành chính

Với sự chủ động, sáng tạo, thời gian qua công tác cải cách hành chính của thành phố Hà Nội có sự chuyển biến tích cực và rõ nét. Ở hầu khắp các đơn vị, tỷ lệ

giải quyết hồ sơ hành chính và tỷ lệ hài lòng của người dân về kết quả giải quyết thủ tục hành chính đều đạt cao. Đó là thành quả của nhận thức đúng và hành động đúng trong công tác cải cách hành chính của các đơn vị.



Hướng dẫn người dân làm thủ tục hành chính tại bộ phận “một cửa” quận Bắc Từ Liêm

Điểm chung dễ nhận thấy ở các đơn vị là tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính đều đạt ở mức cao, trong đó, nhiều đơn vị đạt tỷ lệ gần như tuyệt đối 100% đúng hạn. Tiêu biểu là quận Bắc Từ Liêm có 100% hồ sơ hành chính được giải quyết đúng hạn, trong đó, tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến đạt 100% và tỷ lệ công dân tự nộp khá cao.

Theo Chủ tịch UBND quận Bắc Từ Liêm Trần Thế Cương, trong năm 2018 và đầu năm 2019, quận đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về công tác cải cách hành chính. Đặc biệt, quận đã chỉ đạo các đơn vị chấp hành nghiêm công tác tiếp dân, tiếp nhận hồ sơ hành chính. Với mục tiêu tăng tỷ lệ công dân tự nộp hồ sơ qua mạng, quận đã tích cực tuyên truyền, đồng thời triển khai áp dụng 24 mô hình “tổ dân phố điện tử” tại các khu dân cư. Đến nay, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến công dân

tự nộp ở cấp quận đạt 69,85% (6.901 hồ sơ), tỷ lệ hồ sơ trực tuyến công dân tự nộp ở cấp phường đạt 55,2% (7.071 hồ sơ).

Tại quận Hoàng Mai, tỷ lệ giải quyết hồ sơ hành chính 3 tháng đầu năm 2019 đạt 100% ở cả cấp quận và cấp phường. Để đạt kết quả đó, UBND quận đã tăng cường cơ chế về trách nhiệm, sự phối hợp trong giải quyết và thực hiện thủ tục hành chính. Bộ phận “một cửa” của quận và phường ngoài thực hiện nhiệm vụ của mình còn có vai trò quan trọng trong kiểm soát việc thụ lý, giải quyết hồ sơ của các phòng, ban chuyên môn về mặt thời gian, quy trình giải quyết. Cách làm này đã tăng cường ý thức trách nhiệm, chấp hành kỷ cương của cán bộ thụ lý, giải quyết hồ sơ.

Kết quả khả quan trong công tác cải cách hành chính còn nhờ sự quyết tâm, sáng tạo của các địa phương. Điển hình như quận Hà Đông đã vươn lên từ vị trí xếp hạng chỉ số cải cách hành chính thứ 14/30 quận, huyện, thị xã (công bố năm 2017) lên vị trí thứ 6/30 quận, huyện, thị xã (công bố năm 2018). Phương pháp của quận Hà Đông là tiến hành kiểm tra thường xuyên cũng như đột xuất bộ phận “một cửa” của UBND quận và 17 phường trên địa bàn, đồng thời chú trọng việc khắc phục hạn chế sau kiểm tra.

Quận cũng quan tâm nghiên cứu giảm thời gian giải quyết hồ sơ hành chính tại bộ phận “một cửa” quận và phường. Nhờ đó, đối với cấp quận đã có 93,1% thủ tục hành chính giảm thời gian giải quyết, cấp phường có 92% thủ tục hành chính giảm thời gian giải quyết so với quy định.

Với Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, Giám đốc Sở Chủ Xuân Dũng cho biết: Từ nhận thức đúng, xác định được những khó khăn, thuận lợi, Sở tập trung chỉ đạo cải cách hành chính gắn với thực hiện khảo sát, đo lường sự hài lòng của các tổ chức, người dân. Việc đo lường đối với 8 dịch vụ hành chính công của Sở năm 2018 cho thấy kết quả đáng khích lệ.

Cụ thể, có 2 dịch vụ hành chính công đạt tỷ lệ hài lòng 98%, 2 dịch vụ hành chính công đạt tỷ lệ hài lòng 95%, 1 dịch vụ hành chính công đạt tỷ lệ hài lòng 90%, 2 dịch vụ hành chính công đạt tỷ lệ hài lòng 85% và 1 dịch vụ hành chính công đạt tỷ lệ hài lòng 82%.

Có thể thấy, dù mỗi đơn vị có những cách làm riêng nhằm cải thiện kết quả cải cách hành chính nhưng đều chung một điểm là chủ động, sáng tạo, nhìn thẳng vào những hạn chế của đơn vị mình để khắc phục. Tinh thần đó sẽ giúp các đơn vị thực hiện tốt chủ đề năm “Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị 2019”.

Theo: hanoimoi.com.vn

11/ An Giang: Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh, tạo sự hài lòng người dân, doanh nghiệp

Cuối tháng 3/2019, Phòng Công nghiệp Thương mại Việt Nam (VCCI) phối hợp Cơ quan Phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID) công bố Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2018. Kết quả, PCI An Giang đạt 63,65 điểm (tăng 1,49 điểm so với năm 2017), đứng thứ 28/63 tỉnh, thành phố, tăng 4 bậc so năm 2017. Với kết quả đó,

An Giang đã lọt vào nhóm có chỉ số điều hành “khá” (từ năm 2014-2017 thuộc nhóm trung bình).

PCI An Giang tăng 4 bậc

So 13 tỉnh, thành phố trong khu vực ĐBSCL, năm 2018, PCI của An Giang đứng thứ 6/13, trên các tỉnh: Kiên Giang, Tiền Giang, Bạc Liêu, Hậu Giang, Sóc Trăng, Trà Vinh và Cà Mau. Năm 2017, PCI tỉnh An Giang đạt 62,16 điểm; xếp thứ 32/63 tỉnh, thành phố cả nước và đứng thứ 7/13 tỉnh, thành phố khu vực ĐBSCL. Kết quả này phản ánh rõ nét nỗ lực của Đảng bộ, chính quyền An Giang tích cực điều hành phát triển kinh tế - xã hội, triển khai nhiều chính sách quyết liệt trong cải cách hành chính, vận hành Trung tâm Hành chính công, công bố kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) trên phương tiện thông tin đại chúng...



Tỉnh triển khai nhiều chính sách quyết liệt trong cải cách hành chính, vận hành Trung tâm hành chính công tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp

Một số lĩnh vực môi trường kinh doanh của tỉnh thay đổi tích cực hơn. Chi phí không chính thức được cắt giảm, môi trường kinh doanh cho các doanh nghiệp tư nhân có xu hướng bình đẳng hơn và đẩy mạnh cải

cách hành chính. Các doanh nghiệp kỳ vọng chính quyền cần nâng cao tính minh bạch môi trường kinh doanh, tăng chất lượng đào tạo lao động; cải thiện dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp và tạo thuận lợi hơn nữa trong việc thực hiện các thủ tục xin cấp giấy phép kinh doanh, đặc biệt là thủ tục về đất đai, thuế...

So năm 2017, chỉ số PCI An Giang năm 2018 có 5 chỉ số tăng điểm và 5 chỉ số giảm điểm. Các chỉ số tăng điểm, gồm: cạnh tranh bình đẳng 6,89 điểm (tăng 1,9 điểm); tiếp cận đất đai 7,61 điểm (tăng 1,24 điểm); dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp 6,24 điểm (tăng 0,25 điểm). Hai chỉ số được cải thiện gồm: chi phí không chính thức 7,08 điểm (tăng 1,88 điểm); chi phí thời gian 7,57 điểm (tăng 0,69 điểm).

Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Lê Văn Phước chia sẻ, đối với chỉ số cạnh tranh bình đẳng, doanh nghiệp đánh giá tốt hơn về các nhận định cho rằng có sự ưu đãi đối với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI.

Riêng chỉ số tiếp cận đất đai An Giang đứng thứ 4/63 tỉnh, thành phố trong cả nước và xếp thứ 3/13 tỉnh, thành phố vùng ĐBSCL. Đã có 47,83% doanh nghiệp cho rằng không gặp cản trở về tiếp cận/mở rộng mặt bằng kinh doanh. Đặc biệt, 57,14% doanh nghiệp cho rằng thực hiện TTHC đất đai trong 2 năm qua không gặp khó khăn và tỷ lệ doanh nghiệp lo ngại TTHC rườm rà, cán bộ nhũng nhiễu trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã giảm 3,02%.

Chỉ số dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp tăng điểm, bởi doanh nghiệp khá tin tưởng, có ý

định tiếp tục sử dụng các dịch vụ tại tỉnh. Với chỉ số chi phí không chính thức: chỉ 49,91% DN lo ngại tình trạng những nhiễu khi giải quyết TTHC; tỷ lệ doanh nghiệp có chi trả chi phí không chính thức trong thực hiện TTHC về đất đai giảm đến 36,51%. Với nhiều nỗ lực, An Giang đẩy mạnh cải cách hành chính, giảm chi phí, thời gian cho người dân và doanh nghiệp. 76,04% cho rằng thời gian thực hiện TTHC được rút ngắn hơn. Đặc biệt, tỷ lệ DN bị thanh, kiểm tra từ 5 cuộc trở lên trong năm đã giảm. Số giờ trung vị cho mỗi cuộc làm việc với thanh tra, kiểm tra thuế đã giảm chỉ còn 4 giờ so 8 giờ của năm 2017.

Nhiều tồn tại cần khắc phục

Theo ông Phước, bên cạnh những đánh giá khả quan, còn một số đánh giá bi quan đối với các chỉ số này. Tỷ lệ doanh nghiệp cho rằng, không cần phải đi lại nhiều lần để hoàn tất các thủ tục chỉ còn 56,12% trong năm 2018 (giảm 6,24%). Chỉ có 61% cho rằng thủ tục giấy tờ đơn giản (giảm 2,74%). Tỷ lệ doanh nghiệp phải chi hơn 10% doanh thu cho các loại chi phí không chính thức tăng đến 8%. Ngoài ra, 56,52% cho rằng các doanh nghiệp cùng ngành thường phải trả thêm các khoản chi phí không chính thức và 73,61% doanh nghiệp cho rằng, công việc chỉ đạt được kết quả mong đợi sau khi đã trả chi phí không chính thức.

Một số chỉ tiêu cần phải khắc phục liên quan chỉ số chi phí gia nhập thị trường, đặc biệt là cán bộ tại “Bộ phận một cửa các cấp”: cán bộ hướng dẫn rõ ràng, đầy đủ giảm 24,24%; am hiểu chuyên môn giảm

36,08%; nhiệt tình, thân thiện giảm 11,74% và ứng dụng tốt công nghệ thông tin giảm 71,52%. Về tính minh bạch và khả năng tiếp cận thông tin, An Giang xếp 39/63 tỉnh, thành phố trong cả nước và xếp thứ 6/13 tỉnh, thành phố vùng ĐBSCL. 73,33% doanh nghiệp cho rằng, cần có “mối quan hệ” để có được các tài liệu của tỉnh; 57,32% doanh nghiệp cho rằng “thỏa thuận” khoản thuế phải nộp với cán bộ thuế là công việc quan trọng.

Người dân và doanh nghiệp đánh giá rất cao tính năng động, sáng tạo và tiên phong của lãnh đạo trong giải quyết vấn đề mới phát sinh, nhất là vướng mắc, khó khăn của doanh nghiệp được tỉnh tháo gỡ kịp thời thông qua đối thoại. UBND tỉnh vận dụng pháp luật linh hoạt nhằm tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân. 54,02% cho rằng thái độ của chính quyền tỉnh đối với doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân là tích cực.

Năm 2019, tỉnh tiếp tục phương châm “Lấy lợi ích của người dân, doanh nghiệp làm mục tiêu, định hướng trong quá trình hoạt động; lấy sự hài lòng của tổ chức cá nhân và doanh nghiệp làm thước đo sự thành công”. “Tỉnh đang tập trung phân tích chỉ số PCI 2018 và đề xuất nhiệm vụ giải pháp 2019, đẩy mạnh khai thác môi trường kinh doanh, tích cực làm việc với cộng đồng doanh nghiệp, đối tác. Từ đó có những cải thiện và cách làm sáng tạo, để nâng cao chỉ số CPI của tỉnh tăng bậc trong năm 2019” - ông Phước cho biết.

Theo: baoangiang.com.vn

12/ Đà Nẵng triển khai thanh toán điện tử hành chính công qua Ví MoMo

Ngày 10/4, trong khuôn khổ Lễ công bố Đề án thành phố thông minh, chính quyền TP. Đà Nẵng và Ví điện tử MoMo đã chính thức ký thoả thuận triển khai thanh toán dịch vụ hành chính công thông qua Ví điện tử.



Đà Nẵng trở thành địa phương đầu tiên thực hiện chủ trương thúc đẩy thanh toán điện tử.

Với sự hợp tác này, Đà Nẵng trở thành địa phương đầu tiên thực hiện chủ trương thúc đẩy thanh toán điện tử theo Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ.

Theo nội dung thoả thuận, Ví điện tử MoMo cung cấp giải pháp thanh toán điện tử để thu phí đối với các dịch vụ hành chính công do các cơ quan hành chính tại Đà Nẵng cung cấp. Người dân có thể thanh toán phí dịch vụ thông qua cổng thanh toán trên Cổng thông tin chính quyền điện tử của Thành phố (<https://egov.danang.gov.vn>) hoặc sử dụng ứng dụng Ví MoMo để thực hiện thanh toán tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ một cửa của Trung tâm Hành chính công Đà Nẵng.

Hiện nay, hai bên đã hoàn thành đấu nối kỹ thuật và chính thức đưa dịch vụ vào sử

dụng kể từ ngày 2/4/2019. Bên cạnh đó, hai bên cũng phối hợp mở rộng mô hình thanh toán điện tử cho các dịch vụ khác trên địa bàn TP. Đà Nẵng như thu phí chung cư, phí đỗ xe, học phí, viện phí, thanh toán cho nhà hàng, khách sạn, cơ sở du lịch...

Trong 7 năm qua, Đà Nẵng luôn đứng đầu cả nước về chỉ số ICT - chỉ số sẵn sàng ứng dụng công nghệ thông tin. Nền tảng ứng dụng trực tuyến của Đà Nẵng cung cấp nhiều dịch vụ hữu ích cho người dân, từ các dịch vụ công trực tuyến đến các ứng dụng cho phép người dân đóng góp ý kiến cho cơ quan quản lý. Chi tiết cách thanh toán Hành chính Công tại TP. Đà Nẵng:

1. Trên hệ thống thông tin chính quyền điện tử thành phố Đà Nẵng (<https://egov.danang.gov.vn>) sẽ đặt cổng thanh toán Ví MoMo.

Người dân sau khi đăng ký hồ sơ trên hệ thống thông tin chính quyền điện tử >> Tại bước "Thanh toán" chọn "Thanh toán qua MoMo" rồi đăng nhập Ứng dụng Ví MoMo để quét QR Code ngay trên màn hình của <https://egov.danang.gov.vn> >> "Xác nhận" để hoàn tất;

2. Thanh toán hành chính công bằng cách dùng Ứng dụng Ví MoMo:

(1) Quét QR code tình hoặc Thanh toán ngay trên Ứng dụng Ví MoMo bằng cách nhập Mã hồ sơ được cung cấp tại quầy tiếp nhận hồ sơ của một cửa/đơn vị;

(2) Quét QR code trên hóa đơn tại quầy tiếp nhận hồ sơ của một cửa/đơn vị.

Theo: chinhphu.vn

13/ Sóc Trăng: **Đẩy mạnh sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4**

Dịch vụ công trực tuyến là một trong những mục tiêu quan trọng trong cải cách hành chính (CCHC) nhằm hướng đến xây dựng chính quyền điện tử, Chính phủ điện tử năng động, sáng tạo. Thời gian qua, tỉnh có nhiều giải pháp đẩy mạnh việc cung ứng dịch vụ công trực tuyến, nhất là mức độ 3, 4, bước đầu đã mang lại kết quả khả quan. Tuy nhiên tỷ lệ người dân, doanh nghiệp, tổ chức tham gia thực hiện vẫn còn thấp.



Người dân, doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh.

Toàn tỉnh hiện có 1.806 thủ tục hành chính, trong đó có 1.127 thủ tục hành chính cung ứng dịch vụ công trực tuyến mức độ 1, 2; 499 thủ tục mức độ 3 và 180 thủ tục mức độ 4. Tất cả thủ tục hành chính đều được đăng tải công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Cổng thông tin dịch vụ công của tỉnh và trang điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Riêng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh được tiếp nhận và giải quyết 1.291 thủ tục hành chính,

trong đó có 453 thủ tục hành chính cung cấp ở mức độ 3, 4 của các sở, ngành tỉnh thực hiện tại trung tâm. Vì vậy, khi người dân, doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng dịch vụ công trực tuyến chỉ cần kê khai hồ sơ, nộp hồ sơ bất cứ thời điểm nào trong ngày ở bất cứ nơi đâu có kết nối mạng internet một cách dễ dàng, tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân và doanh nghiệp.

Tính đến ngày 31/3/2019, trung tâm đã tiếp nhận 10.924 hồ sơ, trong đó có 3.455 hồ sơ thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; chiếm 31,63% trên tổng số hồ sơ đã tiếp nhận, chủ yếu là thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực: công thương, tư pháp, đầu tư, nông nghiệp. Đây là kết quả rất khả quan, tuy nhiên không phải tổ chức, cá nhân nào cũng muốn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nhất là ở mức độ 3, 4 mà phần lớn vẫn giữ thói quen truyền thống là đến tận cơ quan chức năng để thực hiện, làm ảnh hưởng không nhỏ đến định hướng CCHC chung của tỉnh và cả nước.

Theo ghi nhận của chúng tôi tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh, số lượng người dân, doanh nghiệp đến nộp hồ sơ làm các thủ tục hành chính khá đông. Trao đổi với anh Dịp Văn Sáng ở huyện Long Phú đến đăng ký chuyển đổi từ doanh nghiệp sang công ty tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư, anh Sáng cho biết: "Bản thân tôi cũng biết đến dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 cho phép gửi hồ sơ và nhận kết quả qua mạng internet, nhưng tôi vẫn muốn trực tiếp lên trung tâm

thực hiện, nếu hồ sơ thiếu mình bổ sung ngay, những thông tin trong hồ sơ cái gì không biết thì hỏi cán bộ hướng dẫn nhiệt tình, chu đáo”. Anh Sáng cho biết thêm, thực sự không muốn nộp hồ sơ qua mạng vì sử dụng không rành, một phần vì sợ lộn, lộn thông tin cá nhân.

Tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chị Trần Mỹ Thanh ở xã Phú Tân (Châu Thành) cũng vui vẻ chia sẻ, do không am hiểu về mạng internet và cũng không biết có dịch vụ công trực tuyến, các thủ tục đăng ký đủ điều kiện kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật chị cũng không rõ nên lên tận trung tâm làm cho yên tâm.

Qua tìm hiểu, có thể thấy nguyên nhân mà người dân, doanh nghiệp ngại hoặc không muốn sử dụng dịch vụ công trực tuyến là do khả năng tiếp cận thông tin, sử dụng công nghệ thông tin còn hạn chế, tâm lý sợ lộn, lộn thông tin, thiếu các thiết bị hỗ trợ như máy scan (scan các hồ sơ gốc)... nên họ vẫn giữ cách thực hiện thủ tục hành chính theo lối cũ. Ngoài ra, cơ sở hạ tầng có đầu tư nhưng chưa theo kịp nhu cầu sử dụng, nhiều thủ tục hành chính chưa được tin học hóa, chưa có đủ căn cứ pháp lý và cơ sở thực tiễn để bắt buộc người dân, doanh nghiệp, tổ chức nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tuyến... Việc này góp phần làm chậm tiến độ xây dựng chính quyền điện tử theo kế hoạch đề ra.

Để khắc phục những khó khăn, hạn chế trên, theo đồng chí Dương Văn Nhân - Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, thời gian tới sẽ tiếp tục phối hợp với các sở,

ngành có liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền về lợi ích, sự cần thiết của dịch vụ công trực tuyến đối với người dân, doanh nghiệp; tham mưu, đề xuất tinh gọn các thủ tục hành chính; đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng đồng bộ, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào các cơ quan nhà nước... tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận, thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến một cách nhanh chóng, chính xác và kịp thời.

Dịch vụ công trực tuyến là dịch vụ hành chính công và các dịch vụ khác của cơ quan nhà nước được cung cấp cho các tổ chức, cá nhân trên môi trường mạng theo 4 mức độ.

Mức độ 1: là dịch vụ bảo đảm cung cấp đầy đủ các thông tin về quy trình, thủ tục; hồ sơ; thời hạn; phí và lệ phí thực hiện dịch vụ.

Mức độ 2: là dịch vụ công trực tuyến mức độ 1 và cho phép người sử dụng tải về các mẫu văn bản và khai báo để hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu. Hồ sơ sau khi hoàn thiện được gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ.

Mức độ 3: là dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 và cho phép người sử dụng điền và gửi trực tuyến các mẫu văn bản đến cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ. Các giao dịch trong quá trình xử lý hồ sơ và cung cấp dịch vụ được thực hiện trên môi trường mạng. Việc thanh toán lệ phí (nếu có) và nhận kết quả được thực hiện trực tiếp tại cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ.

Mức độ 4: là dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và cho phép người sử dụng thanh toán lệ phí (nếu có) được thực hiện trực tuyến. Việc trả kết quả có thể được thực hiện trực tuyến, gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến người sử dụng.

Để sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, trước hết người dân và doanh nghiệp phải đăng ký tài khoản.

Bước 1: Truy cập trang “Dịch vụ công trực tuyến” hoặc “Một cửa điện tử” của từng cơ quan, đơn vị. Nhập trực tiếp địa chỉ dichvu-cong.soctrang.gov.vn (hoặc motcua.ten-donvi.soctrang.gov.vn) trên trình duyệt, hoặc search trên Google (mot cua dien tu tinh soc trang, dich vu cong tinh soc trang, mot cua dien tu - ten don vi).

Bước 2: Đăng ký tài khoản trước khi nộp hồ sơ, chọn “Đăng ký” ở góc trên bên phải, hệ thống sẽ hiển thị thông tin, sau đó nhập các thông tin (họ tên, giới tính...). Lưu ý, nhập

chính xác địa chỉ email của người đăng ký để nhận mail thông báo kích hoạt tài khoản từ hệ thống. Nhấn “Đăng ký tài khoản” để đăng ký.

Bước 3: Kích hoạt tài khoản từ email đăng ký. Kiểm tra hộp thư đến trong email, người đăng ký sẽ nhận được email thông báo kích hoạt tài khoản. Nhấn vào liên kết để đi đến trang kích hoạt tài khoản. Tiến hành kích hoạt để tài khoản đã đăng ký có hiệu lực. Sau đó, nộp hồ sơ trực tuyến. Để nộp hồ sơ, trước tiên phải đăng nhập vào hệ thống (với thông tin đăng nhập đã đăng ký ở trên). Sau đó, tìm kiếm, xác định thủ tục hành chính cần thực hiện, xem thông tin chi tiết hồ sơ, tải về các biểu mẫu, điền thông tin biểu mẫu đầy đủ và tiến hành nộp hồ sơ.

Theo: baosoctrang.org.vn

14/ Hiệu quả cải cách hành chính qua thước đo sự hài lòng của người dân

Cuộc khảo sát độc lập về công tác cải cách hành chính (CCHC) của Ủy ban MTTQ thành phố Hồ Chí Minh mới đây cho thấy, bên cạnh những kết quả đạt được, nhiều chỉ tiêu về cải cách chưa được thực hiện tốt, còn gây bức xúc cho người dân, doanh nghiệp, cần sớm được khắc phục, sửa đổi.

Năm 2018, nhằm đánh giá đúng thực chất về sự hài lòng của người dân và tổ chức đối với công tác CCHC, Ủy ban MTTQ thành phố Hồ Chí Minh tổ chức cuộc khảo sát độc lập tại năm đơn vị gồm: Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND các quận 1, 2, 12 và huyện Hóc Môn. Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ

thành phố Hồ Chí Minh Vũ Thanh Lưu cho biết: Trước đây, tại nhiều quận, huyện, sở, ngành đã tổ chức khảo sát, đánh giá tại đơn vị mình và những con số công bố sau khảo sát đều rất ấn tượng về chỉ số hài lòng của người dân khi kết quả đều đạt từ 98 đến 99%. Thế nhưng, trên thực tế, rất nhiều người dân vẫn có ý kiến phê phán về thái độ, số lượng thủ tục, thời gian thực hiện thủ tục hành chính tại các đơn vị, địa phương còn gây phiền hà. Điều đó không phản ánh đúng thực chất của công tác quản lý và sự tương tác đối với người dân của cơ quan quản lý nhà nước.



Người dân làm thủ tục hành chính tại UBND phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức.

Do đó, trong đợt khảo sát này, các cán bộ khảo sát chọn ngẫu nhiên hơn 2.400 hồ sơ trong số hơn 38.000 hồ sơ mà các đơn vị được chọn đã giải quyết cho thấy, Sở Kế hoạch và Đầu tư là đơn vị nhận được tỷ lệ người dân hài lòng cao nhất ở các tiêu chí: quy trình tiếp nhận và xử lý hồ sơ nhanh chóng, thuận lợi. Còn ở Sở Xây dựng, tiêu chí thái độ của công chức là điều khiến người dân rất hài lòng. Về bảng điểm, Sở Xây dựng và UBND quận 1 được chấm nhiều điểm 9 và 10 nhất trong số năm đơn vị được khảo sát (54%), trong khi

huyện Hóc Môn, người dân chấm rất nhiều điểm 6, chiếm tới 25% cơ cấu thang điểm. Thậm chí, trong phần ý kiến khảo sát, đơn vị này còn bị phản ánh là vẫn còn tình trạng cán bộ vùi vỉnh, những nhieu, lệ phí không minh bạch trong quá trình giao dịch thủ tục hành chính...

Đánh giá về kết quả khảo sát, Chủ tịch Ủy ban MTTQ thành phố Hồ Chí Minh Tô Thị Bích Châu cho biết: Kết quả độc lập này đã phần nào phản ánh được thực trạng và chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tại các đơn vị quận, huyện, sở, ngành trên địa bàn thành phố. Theo bà Châu, phạm trù của công tác CCHC ngoài những yêu cầu về mặt nghiệp vụ, còn thể hiện rất nhiều ở thái độ của người thực hiện nhiệm vụ. Đơn cử, chỉ một thái độ, hành vi rất nhỏ của cán bộ, công chức gây thiếu thiện cảm đối với người dân, tổ chức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, sẽ trở thành “điểm trừ” trong nhận xét của người dân khi khảo sát về thái độ của họ.

TP Hồ Chí Minh chọn năm 2019 là năm đột phá về CCHC và thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội về thí điểm cơ chế chính sách đặc thù phát triển thành phố. Ngay từ đầu năm, thành phố đã phát động phong trào thi đua CCHC và nhận được sự hưởng ứng tích cực của các sở, ngành, quận, huyện..., tạo thành phong trào thi đua sôi nổi, rộng khắp. Thực tế cho thấy, những năm qua, nhiều mô hình, phong trào CCHC tại nhiều đơn vị, sở, ngành đã có những kết quả cụ thể, tạo niềm tin cho người dân. Điển hình như các mô hình: “Bình Thạnh trực tuyến”, “Đường dây

nóng của phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức”, “Thông tin quy hoạch thành phố của Sở Quy hoạch - Kiến trúc”,... Tuy nhiên, vẫn còn một số mặt hạn chế cần nghiêm túc khắc phục, đó là còn nhiều thủ tục hành chính về xây dựng, nhà đất, hộ tịch, y tế..., người dân vẫn kêu ca, chưa hài lòng...

Từ những kết quả phản ánh đúng thực chất của đợt khảo sát độc lập thực hiện tại năm đơn vị vừa qua, Chủ tịch Ủy ban MTTQ thành phố Tô Thị Bích Châu cho biết: Năm 2019, cùng với quyết tâm đột phá trong CCHC mà thành phố đã đề ra, đơn vị sẽ tiếp tục phối hợp các đơn vị thực hiện cuộc khảo sát trên quy mô tất cả các quận, huyện và các sở, ngành của thành phố. Mỗi đối tượng khảo sát sẽ được triển khai theo các hình thức đặc thù để kết quả khảo sát phản ánh đúng thực chất nhất. Hoạt động này là cơ sở để thành phố triển khai các giải pháp và kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện đột phá trong CCHC năm 2019.

Ghi nhận kết quả bước đầu trong CCHC trên địa bàn thành phố thời gian qua, nhất là đợt thí điểm đánh giá sự hài lòng của người dân trong CCHC được triển khai tại năm quận, huyện, sở, ngành năm 2018 do MTTQ thành phố thực hiện, đồng chí Nguyễn Thiện Nhân, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy TP Hồ Chí Minh lưu ý: Những kết quả, mô hình trong CCHC mà các đơn vị đạt được thời gian qua rất có ý nghĩa. Tuy nhiên, trong công tác CCHC, để người dân, doanh nghiệp thật sự hài lòng và ngày càng tin tưởng vào bộ

máy quản lý nhà nước của thành phố, các đơn vị vẫn còn nhiều việc cần thực hiện khẩn trương như: xác định thời hạn giải quyết hồ sơ cho người dân biết; công tác tiếp nhận ý kiến người dân qua mạng, ghi nhận sự hài lòng của người dân, kết nối ca-mê-ra giám sát cần sớm được triển khai ở các đơn vị, sở, ngành;... Trong năm 2019, các đơn vị cần nỗ lực thực hiện triệt để, đồng bộ, tăng tốc để người dân thấy được quyết tâm của chính quyền cũng như thái độ của mỗi cán bộ, công chức đối với người dân. Đồng chí Nguyễn Thiện Nhân cũng yêu cầu việc mở rộng khảo sát sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp đến các quận, huyện và các sở, ngành thành phố cần phải thực hiện phù hợp điều kiện thực tế; trong đó, lưu ý tăng các tiêu chí đánh giá ở các lĩnh vực người dân vẫn hay có ý kiến, thắc mắc để hiệu quả cuộc khảo sát đạt kết quả cao hơn.

Theo: nhandan.com.vn

15/ Sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng

Ngày 17.4, Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổ chức hội nghị trực tuyến toàn tỉnh tập huấn nghị quyết công tác tổ chức xây dựng Đảng năm 2019 cho đội ngũ cán bộ chủ chốt của tỉnh. Tại điểm cầu của tỉnh, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Phan Việt Cường cùng các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy đến dự.

Tại hội nghị, các đại biểu đã nghe ông Nguyễn Đức Hà - Chuyên gia cấp, nguyên Vụ trưởng Vụ cơ sở Đảng (Ban Tổ chức Trung ương) triển khai, quán triệt Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 21.1.2019 của Ban Bí thư về “Nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng”; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 18.3.2019 của Ban Bí thư về “Tăng cường xây dựng tổ chức đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân”. Dành nhiều thời gian thông tin đến các đại biểu về kết quả 3 năm thực hiện công tác xây dựng Đảng theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng, ông Nguyễn Đức Hà nhấn mạnh, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng là hai nhiệm vụ trọng tâm quan trọng hàng đầu được Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đặc biệt quan tâm, chỉ đạo thực hiện quyết liệt trong thời gian qua; đồng bộ trên cả 4 mặt: chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Việc ban hành các nghị quyết chuyên đề về công tác xây dựng Đảng của Trung ương đã thể hiện rất rõ quyết tâm xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo quan điểm nhất quán mà Nghị quyết Đại hội Đảng lần

thứ XII đã xác định, đó là phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội. Để xây dựng Đảng vững mạnh về đạo đức, Trung ương xác định chú trọng tổ chức thực hiện hiệu quả Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị (khóa XII) về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến” và “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Dịp này, các đại biểu cũng đã được ông Quảng Minh Cường - Cục trưởng Cục Bảo vệ chính trị nội bộ (Ban Tổ chức Trung ương) quán triệt, hướng dẫn thực hiện Quy định số 126-QĐ/TW ngày 28.2.2018 của Bộ Chính trị về “Một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”.

Theo: baoquangnam.vn

16/ Hội nhập kinh tế quốc tế theo hướng hiệu lực, hiệu quả

UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch triển khai Chỉ thị số 26/CT-TTg (ngày 4.9.2018) của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế theo hướng hiệu lực và hiệu quả hơn.

Theo kế hoạch, UBND tỉnh hướng đến xây dựng các cơ chế, chính sách, biện pháp cụ thể thực thi quy định của pháp luật và cam kết hội nhập kinh tế quốc tế tại địa phương đảm bảo hợp hiến, hợp pháp, đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục, đáp ứng yêu

cầu quản lý; hướng dẫn, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, chú trọng các doanh nghiệp vừa và nhỏ trong quá trình đầu tư, sản xuất kinh doanh đúng theo quy định của pháp luật và cam kết trong các Hiệp định Thương mại tự do (FTA). Tỉnh nghiêm túc thực hiện các biện pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong cải cách thủ tục hành chính, tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Đồng thời phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan liên quan tăng cường phổ biến thông tin về hội nhập kinh tế quốc tế và hướng dẫn việc thực thi các cam kết hội nhập cho người dân và doanh nghiệp tại địa phương; khuyến khích sự tham gia rộng rãi, tích cực và chủ động hơn nữa của khu vực tư nhân, các hiệp hội ngành, nghề, các tổ chức chính trị - xã hội và người dân trong việc tìm hiểu, thực thi các cam kết quốc tế trong hội nhập kinh tế quốc tế.

UBND tỉnh giao Sở Công Thương tuyên truyền, phổ biến, cung cấp đầy đủ, cập nhật các thông tin về tình hình hội nhập kinh tế quốc tế và hướng dẫn cụ thể để doanh nghiệp và người dân nắm bắt, hiểu biết và có thể tận dụng cơ hội và vượt qua thách thức. Sở Kế hoạch và đầu tư tiếp tục triển khai thực hiện các biện pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, nhất là các chỉ số thành phần còn thấp; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong cải cách thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực đăng ký đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp; chú trọng phát triển doanh nghiệp

nhỏ và vừa... Sở Ngoại vụ kết nối và tăng cường mối quan hệ hợp tác với các cơ quan lãnh sự, cơ quan ngoại giao của các nước và các cơ quan hợp tác quốc tế thông qua việc duy trì và mở rộng nhiều loại hình hoạt động hợp tác đa dạng, thiết thực theo phương châm: bình đẳng, cùng có lợi... Sở Khoa học và công nghệ chủ động tham vấn các cơ quan có liên quan, cung cấp thông tin cần thiết để hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các biện pháp kỹ thuật (tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy trình đánh giá sự phù hợp) nhằm đáp ứng yêu cầu và tiếp cận tốt hơn với thị trường xuất khẩu...

Theo: baoquangnam.vn

17/ Tiên Phước công bố Quyết định thành lập Ban quản lý dự án - Quỹ đất huyện

Sáng ngày 11/4/2019, UBND huyện đã tổ chức lễ công bố Quyết định thành và bổ nhiệm công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý Ban quản lý dự án - Quỹ đất huyện Tiên Phước.



Thừa ủy quyền, Phòng Nội vụ công bố các Quyết định thành lập, bổ nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý Ban Quản lý dự án - Quỹ đất huyện Tiên Phước

Ban Quản lý dự án - Quỹ đất huyện Tiên Phước là đơn vị sự nghiệp công lập, trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, được thành lập trên cơ sở hợp nhất Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng, Trung tâm phát triển quỹ đất; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân huyện theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của các cơ quan chức năng liên quan của tỉnh.



Các đồng chí lãnh đạo trao Quyết định và tặng hoa chúc mừng cho lãnh đạo Ban quản lý

Ban Quản lý dự án - Quỹ đất huyện thực hiện các chức năng: Chủ đầu tư, tổ chức quản lý thực hiện các dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do UBND huyện quyết định đầu tư và các dự án thuộc mọi nguồn vốn do người quyết định đầu tư giao; làm đại diện chủ đầu tư, trực tiếp tổ chức quản lý thực hiện đối với các dự án do UBND huyện làm chủ đầu tư. Tạo lập, phát triển, quản lý, khai thác quỹ đất; tổ chức thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân; tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất và thực hiện các dịch vụ khác

trong lĩnh vực đất đai.

Ban Quản lý có 01 Giám đốc, không quá 02 Phó Giám đốc và các bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ. Ban Quản lý có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để giao dịch theo quy định của pháp luật; có trụ sở, kinh phí hoạt động từ nguồn thu hoạt động của Ban Quản lý và do ngân sách Nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

Tại buổi công bố, đồng chí Hoàng Văn Minh - Chủ tịch UBND huyện đã trao Quyết định thành lập, Quyết định bổ nhiệm chức vụ Giám đốc đối với ông Hồ Vũ và các Quyết định bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc đối với các ông Bùi Đoàn và ông Trầm Quế Thanh.

Tin, ảnh: Phòng Nội vụ huyện Tiên Phước

18/ Tăng lương, tinh giản biên chế và hiệu quả công việc

Tăng lương cho một bộ máy quản lý hành chính quá công kênh, kém hiệu quả đang tạo những áp lực vô cùng lớn cho tài chính quốc gia.

Tăng lương cơ sở, một việc tưởng như đơn giản, “đến hẹn lại lên” nhưng đang thực sự là một gánh nặng đối với ngân sách quốc gia. Bởi lẽ, để bố trí được nguồn kinh phí cho việc tăng lương đòi hỏi các nhà quản lý phải “cân não” phân chia “miếng bánh ngân sách hạn hẹp” cho một lực lượng hưởng lương hùng hậu. Nếu như bộ máy ấy tạo ra một lượng của cải tương ứng để tự nuôi mình thì có lẽ chẳng có gì phải bàn, thế nhưng thực tế hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính còn yếu, gây phiền hà sách nhiễu, thậm chí ở nhiều nơi, nhiều lúc còn kéo lùi sự phát triển của người dân, doanh nghiệp.

Theo thống kê, trong những năm gần đây, quy mô thu ngân sách giảm dần, nhưng chi ngân sách lại luôn ở mức cao và năm sau cao hơn năm trước. Chỉ tính riêng quý I/2019, tổng chi đạt 315.600 tỷ đồng, bằng 19,3% dự toán, tăng 7,6% so với cùng kỳ năm 2018.

Trong đó: Chi đầu tư phát triển đạt 46.700 tỷ đồng, chiếm 14,8% tổng chi; chi trả nợ lãi đạt 30.760 tỷ đồng, chiếm 9,7% tổng chi; chi thường xuyên đạt gần 237.200 tỷ đồng, chiếm 75,1% tổng chi.

Điều đáng nói là trong cơ cấu tổng chi, chi cho đầu tư phát triển chỉ chiếm một tỷ lệ rất khiêm tốn, trong khi chi thường xuyên vẫn ở mức cao, trong đó nhiều nhất là chi lương.

Chi thường xuyên trong tổng chi ngân sách nhà nước đã liên tục cao (khoảng 70%) kể từ năm 2008.

Đặc biệt, trong cơ cấu chi tiêu, chi cho quản lý hành chính liên tục tăng cho thấy Việt Nam chưa đạt được kết quả tốt trong cải cách bộ máy hành chính để giảm chi tiêu công. Với một bộ máy quản lý hành chính chồng chéo, đã từ lâu các chuyên gia kinh tế đã khuyến cáo không có ngân sách nào có thể chịu đựng nổi. Thế nhưng, sau nhiều năm thực hiện công cuộc tinh giản biên chế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã phải thừa nhận chúng ta đã thất bại, bởi càng tinh giản bộ máy hành chính hưởng lương ngân sách lại càng phình to. Chúng ta tập trung xây dựng đề án vị trí việc làm nhưng “càng xây càng thiếu”. Có một thực tế là cơ quan, đơn vị nào cũng trong tình trạng dư thừa nhân sự nhưng lúc nào cũng kêu thiếu người làm. Bởi tình trạng cán bộ “sáng cấp ô đi, tối cấp ô về”, đến cơ quan thì ngồi uống trà, tán gẫu... không phải là hiếm.

Cải cách tiền lương, tinh giản biên chế để có thể trả lương thực sự xứng đáng cho những người làm được việc, làm việc hiệu quả là yêu cầu bức thiết. Có quá nhiều bất hợp lý trong hệ thống thang bảng lương, sắp xếp vị trí việc làm, nhưng gỡ ra để làm nhưng làm thế nào và mọi người có sẵn sàng chấp nhận thiệt thòi để làm lại hệ thống thang bảng lương ấy cho thật hợp lý, công bằng? Còn nếu kéo dài tình trạng này, e rằng các cơ quan Nhà nước sẽ chỉ giữ lại được những người “nhà nghề” hoặc không

ít kẻ năng lực yếu kém chỉ ăn bám vào hệ thống, gây phiền hà, khó dễ cho người dân, doanh nghiệp. Với một bộ máy như vậy thì không ai dám nghĩ tới việc cải cách, đột phá trong các công cuộc cải cách, đổi mới, thúc đẩy sự phát triển thể chế, kinh tế - xã hội./.

Theo: vov.vn

19/ Để các dịch vụ hành chính công theo phương thức mới đi vào cuộc sống

Những năm qua, việc thực hiện dịch vụ công mức độ 3, 4 đã được Hà Nội chú trọng triển khai với mục đích góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, phục vụ tốt hơn yêu cầu của công dân, tổ chức. Tuy nhiên, nhiều người dân vẫn chưa biết lợi ích của dịch vụ công mức độ 3, 4 để sử dụng...

Còn nhiều người dân chưa biết lợi ích của dịch vụ công mức độ 3, 4

Theo Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội, thời gian qua, thành phố đã có nhiều chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp. Đến nay toàn thành phố đã có 1.055 dịch vụ công trực tuyến, đạt 55% thủ tục hành chính của thành phố được triển khai cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4. Trong đó, 916 dịch vụ công trực tuyến mức 3 và 139 dịch vụ công trực tuyến mức 4; bao gồm các dịch vụ công trực tuyến tiếp nhận từ các Bộ, ngành, các dịch vụ công trực tuyến do đơn vị tự triển khai và thành phố triển khai trên Cổng

dịch vụ công dùng chung. 761 dịch vụ công trực tuyến đang vận hành chính thức và 294 dịch vụ công trực tuyến đã xây dựng, đang vận hành thử nghiệm.

Việc triển khai dịch vụ công trực tuyến đã góp phần từng bước làm thay đổi phương thức quan hệ giữa chính quyền và người dân, giảm bớt phiền hà, nhúng nhệch, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp khi đến giao dịch với cơ quan hành chính Nhà nước.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp của các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố vẫn còn một số hạn chế. Trong đó, đáng lưu ý là số lượng hồ sơ thực hiện dịch vụ công mức độ 3, 4 còn hạn chế và chưa được quan tâm tuyên truyền tới người dân để biết, sử dụng. Việc triển khai cách thức giải quyết thủ tục hành chính qua bưu chính công ích mặc dù được đánh giá là giải pháp quan trọng để tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tuy nhiên số lượng hồ sơ được tiếp nhận qua dịch vụ này chưa nhiều.

Nguyên nhân một phần là do công tác tuyên truyền chưa chuyển tải, giới thiệu được giá trị của việc sử dụng dịch vụ đến được với mọi người dân nên chính sách chậm lan tỏa trong đời sống xã hội. Phân tích của các cơ quan làm công tác khảo sát chỉ số hài lòng cũng đã phân tích, một số nội dung trong phiếu khảo sát cho thấy không ít người dân chưa hiểu rõ về trình tự thủ tục, năng lực vận hành của cơ quan hành chính, nhất là hệ thống “một cửa liên thông”...

Theo Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội Nguyễn Đức Chung, trên một số lĩnh vực, dù các đơn vị, địa phương có nhiều cải cách nhưng chỉ số hài lòng vẫn thấp. Điều này một phần là do người dân chưa có thông tin về những việc cơ quan chức năng đã thực hiện. Bên cạnh đó, nhiều chính sách mới, trình tự thủ tục giải quyết các dịch vụ công, nhất là dịch vụ công trực tuyến chưa được nhiều người biết đến nên chậm được triển khai trên diện rộng.

Trong các Hội nghị giao ban của Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật TP. Hà Nội, các ý kiến thành viên Hội đồng cũng phản ánh, phần lớn người dân còn chưa biết đến dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của thành phố để sử dụng. Bởi vậy, đi đôi với việc thực hiện nhiều giải pháp cải cách hành chính, TP. Hà Nội cũng đề cao công tác tuyên truyền. Để qua đó, vừa giúp người dân tham gia nhiều hơn vào việc giám sát cải cách hành chính, vừa để các dịch vụ hành chính công theo phương thức mới sớm đi vào cuộc sống...

Các buổi làm việc với Sở, ngành, địa phương về công tác cải cách hành chính, yêu cầu đổi mới và đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền luôn được lãnh đạo thành phố đề cập đến. Đồng thời, lưu ý các địa phương cần phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc vận động người dân tham gia vào quá trình giám sát cũng như thực hiện các dịch vụ công trực tuyến.

Tại Chỉ thị số 12/CT-UBND về việc nâng

cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính trong cơ quan, đơn vị thuộc TP. Hà Nội, vai trò của công tác tuyên truyền tiếp tục được Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội nhấn mạnh. Theo đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các cơ quan báo chí của thành phố tích cực tuyên truyền, phổ biến về hoạt động cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính và xây dựng Chính quyền điện tử của thành phố. Tăng cường thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao hiểu biết, nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện và giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến.

Chủ động, sáng tạo trong cách thức tuyên truyền

Với nhiều nỗ lực, các hoạt động liên quan đến công tác cải cách hành chính đã đến gần với người dân hơn. Điều này thể hiện ở chỉ số hài lòng của Nhân dân đối với việc giải quyết thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực đã tăng. Song, so với yêu cầu, công tác tuyên truyền vẫn cần đẩy lên một mức cao hơn, sáng tạo, sâu, sát để người dân kịp thời nắm bắt, tiếp cận và áp dụng vào thực tiễn.

Trong năm 2019, TP. Hà Nội tiếp tục nhấn mạnh yêu cầu tăng cường tuyên truyền về cải cách hành chính theo hướng đa dạng hóa hình thức, nội dung. Theo hướng này, mỗi Sở, ngành, địa phương phải chủ động, sáng tạo hơn nữa khi thông tin, tuyên truyền trong lĩnh vực này, vận động người dân tham gia tích cực vào việc giải quyết thủ tục hành chính qua mạng internet.

Một trong những cách làm sẽ được thành phố triển khai là đưa nội dung hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến vào phổ biến trong nhà trường. Từ đây, mỗi học sinh sẽ là một người hướng dẫn về trình tự thủ tục hành chính cho gia đình, người thân. Thực tiễn thực hiện tại một số quận huyện như quận Thanh Xuân đã cho thấy hiệu quả thiết thực từ cách làm này. Với ưu thế về khả năng tiếp cận, sử dụng thiết bị công nghệ, học sinh sẽ là những tuyên truyền viên tích cực tới gia đình, bạn bè và sẽ trở thành những công dân điện tử tương lai, phù hợp với mục tiêu xây dựng nền hành chính điện tử.

Cùng với đó thành phố sẽ vận động theo hướng xã hội hóa để xây dựng các ki ốt điện tử có tính năng tra cứu, tiếp nhận thông tin về cải cách hành chính, trình tự thủ tục hành chính, dịch vụ công. Dự kiến từ tháng 7/2019, TP. Hà Nội sẽ đưa vào vận hành cổng thông tin tiếp nhận, giải đáp cho Nhân dân về các thủ tục hành chính...

Việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến được xem là khâu quan trọng trong tiến trình cải cách hành chính, tiến tới xây dựng một chính quyền điện tử, một thành phố thông minh. Để thực hiện tốt nhiệm vụ này, ngoài trách nhiệm chính từ phía các cơ quan Nhà nước rất cần sự tham gia tích cực của người dân, từ khâu đóng góp ý kiến, giám sát đến sử dụng dịch vụ công. Việc thông tin, tuyên truyền để người dân biết, sử dụng dịch vụ bởi thế giữ vai trò quan trọng để các chính sách đi vào cuộc sống, phát huy hiệu quả trong thực tiễn. Đồng thời, góp phần mang lại hiệu

quả từ hai phía: Chính quyền và người dân.

Ngày 01/4/2019, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 1313/UBND-KGVX về tập trung chỉ đạo, triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn thành phố. Trong đó, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội yêu cầu Sở Thông tin và truyền thông phối hợp chặt chẽ với cơ quan báo chí thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng và qua kênh mạng xã hội, tin nhắn... nhằm nâng cao nhận thức cho người dân. Đồng thời, phổ biến cho người dân, tổ chức tham gia khai thác, sử dụng Hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến của thành phố khi làm thủ tục hành chính.

Theo: hanoimoi.com.vn

20/ “Tìm đỏ mắt không thấy quy định nào để xử lý cán bộ”

Đến bao giờ những người có trách nhiệm mới nhìn ra lỗi hổng thể chế này để lấp nó và khi đã nhìn ra rồi, họ có tìm cách lấp nó một cách chủ động và trách nhiệm?

“Doanh nghiệp mà vi phạm pháp luật thì ngay lập tức cơ quan nhà nước viện dẫn quy định để xử phạt. Nhưng cán bộ nhà nước mà làm gì vi phạm thì tìm đỏ mắt không thấy quy định nào để xử lý”.

Tôi nhớ mãi nhận xét cô đọng, đáng buồn về thực tế bất công này của ông Nguyễn Hoài Nam, Tổng Thư ký Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam trong một hội thảo về đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP về cải

cách môi trường kinh doanh gần đây.

Có vô vàn những ví dụ sinh động trên thực tế để minh họa cho nhận xét này. Chẳng hạn, báo chí phản ánh, có đến 50% các doanh nghiệp nhà nước vi phạm quy định tại Nghị định số 81/2015/NĐ-CP về công khai thông tin nhưng không ai bị xử lý, rằng việc giám sát vốn Nhà nước tại doanh nghiệp như nhiệm vụ bất khả thi.

Vì sao vậy? Vì pháp luật (Nghị định số 81/2015/NĐ-CP về) thiếu một quy định: doanh nghiệp nào không tuân thủ nghĩa vụ công khai thông tin thì Chủ tịch Hội đồng thành viên bị cách chức.

Nhận xét của ông Nam và ví dụ nhỏ trên chỉ ra lỗi hổng thể chế, mà theo tôi là lớn nhất tại Việt Nam hiện nay: lỗi hổng về trách nhiệm kỷ luật.

Làm công việc hàng ngày liên quan đến các văn bản, quy định, tôi có thể kể được hàng trăm ngàn ví dụ trường hợp cán bộ vi phạm quy định của pháp luật, nhưng không bị xử lý, đơn giản vì không có quy định, chế tài xử lý trách nhiệm.

Trách nhiệm kỷ luật là gì?

Trong khoa học pháp lý, người ta chia ra trách nhiệm pháp lý thành 4 loại: dân sự, hình sự, hành chính và kỷ luật.

Trách nhiệm dân sự thuộc về luật tư, nó có cơ chế riêng. Còn 3 loại trách nhiệm pháp lý còn lại thuộc về luật công, chúng có chung kết cấu. Kết cấu đầy đủ của một loại trách nhiệm pháp lý công gồm 3 phần: phần nguyên tắc (gọi là phần chung), phần hành vi và chế tài (gọi là phần riêng) và phần trình

tự, thủ tục (gọi là phần tố tụng).

Đối với trách nhiệm hình sự, phần chung nằm ở Phần thứ nhất của Bộ luật Hình sự, từ Điều 1 đến Điều 107, quy định về những nguyên tắc chung của tội phạm và hình phạt. Phần riêng nằm ở Phần thứ hai của Bộ luật Hình sự, từ Điều 108 đến Điều 425, quy định về từng hành vi cụ thể tương ứng với mức chế tài cụ thể của 325 tội danh. Phần tố tụng được quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trách nhiệm hành chính là các quy định xử phạt người dân và doanh nghiệp khi họ vi phạm. Phần chung và phần tố tụng của trách nhiệm hành chính được quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 81/2013/NĐ-CP. Phần riêng quy định từng hành vi tương ứng với mức phạt được thể hiện trong hàng chục nghị định xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực cụ thể.

Trách nhiệm kỷ luật là các quy định để xử lý kỷ luật cán bộ, công chức khi làm sai công vụ. Phần chung và phần tố tụng nằm từ Điều 78 đến Điều 83 Luật Cán bộ, công chức và Nghị định số 34/2011/NĐ-CP về kỷ luật cán bộ, công chức.

Điều đáng nói thì ông Nam đã nói: “Tìm đồ mắt không thấy phần riêng của trách nhiệm kỷ luật”. Pháp luật không có quy định từng hành vi vi phạm của cán bộ thì bị xử lý thế nào.

Cán bộ chậm trả lời thủ tục hành chính thì sẽ bị khiển trách hay cảnh cáo? Cán bộ cấp phép khai thác khoáng sản nằm ngoài quy hoạch thì bị hạ bậc lương hay cách chức? Cán bộ ra quyết định chỉ định thầu dự

án thuộc diện phải đấu thầu thì bị cách chức hay buộc thôi việc?

Không có bất kỳ quy định pháp luật nào trả lời cho những câu hỏi trên.

Và tác hại?

Chính việc thiếu những quy định phần riêng của trách nhiệm kỷ luật này khiến cho hệ thống pháp luật của Việt Nam đôi khi như trò đùa, việc thực thi pháp luật đi vào vòng luẩn quẩn.

Một cán bộ bổ nhiệm người không đúng tiêu chuẩn chỉ phải rút kinh nghiệm chứ không phải chịu các hình thức kỷ luật như cách chức hay hạ bậc lương. Sử dụng xe công không đúng mục đích cũng chưa thấy cán bộ nào bị kỷ luật...

Khi không có quy định rõ thì người ta sẽ xử lý nặng nhẹ tùy vào cảm tính của người có thẩm quyền. Nếu ghét nhau thì có thể lấy đó làm lý do để đui việc, cách chức. Nếu ngại va chạm thì xử lý nhẹ nhàng như cảnh cáo, khiển trách. Nếu thân thiết có khi chỉ cần kiểm điểm, rút kinh nghiệm.

Vì sao các Bộ, ngành rất chăm chỉ soạn đến hàng chục Nghị định về xử lý vi phạm hành chính để phạt doanh nghiệp, người dân, với hàng vạn hành vi được miêu tả kỹ lưỡng với chế tài rất nặng (như bán 100 đô la Mỹ bị phạt 90 triệu), nhưng lại không có bất kỳ một Nghị định nào miêu tả hành vi vi phạm của cán bộ và mức xử lý?

Đảng và Nhà nước luôn tuyên bố hoàn thiện thể chế, xây dựng nhà nước pháp quyền. Đó là điều mà tất cả người dân, doanh nghiệp ở Việt Nam đều mong muốn. Nhưng

PHÂN TÍCH - BÌNH LUẬN

mọi nỗ lực này sẽ đổ xuống sông xuống bể nếu không bít lỗ hổng trách nhiệm kỷ luật.

Đến bao giờ những người có trách nhiệm mới nhìn ra lỗ hổng thể chế này để lấp nó, và khi đã nhìn ra rồi, họ có tìm cách lấp nó một cách chủ động và trách nhiệm?

Theo: vietnamnet.vn